

Xuân Hưng, ngày 21 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN 4 TUỔI
NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Kế hoạch số 136/KH-MNXTr ngày 20/9/2025 của trường Mầm non Xuân Trung Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 137/KH- MNXTr ngày 20/9/2025 của trường Mầm non Xuân Trung Kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả thực hiện Chương trình GDMN năm học 2024-2025 của tổ 4 tuổi, tình hình thực tế của nhà trường, đề xuất của giáo viên Tổ chuyên môn 4 tuổi xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2025 -2026, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô nhóm lớp

- Năm học 2025 - 2026 tổ chuyên môn 4 tuổi có 4 lớp với tổng số 106 trẻ.

Trong đó:

+ Lớp 4 tuổi B1: 27 trẻ

+ Lớp 4 tuổi B2: 26 trẻ

+ Lớp 4 tuổi B3: 27 trẻ

+ Lớp 4 tuổi B4: 26 trẻ

- Sĩ số các lớp đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

2. Đội ngũ giáo viên

- Tổng số giáo viên: 7 đồng chí.

- 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, trong đó 4/8 đ/c có trình độ trên chuẩn chiếm 50 % (Hiện có 1 đ/c đang theo học đại học)

- Giáo viên có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn.

3. Các điều kiện thực hiện chương trình

- Cơ sở vật chất: Lớp học khang trang, rộng rãi, có đồ dùng, đồ chơi cơ bản phục vụ hoạt động học tập và vui chơi. 100% nhóm lớp có đèn chống cận, có bình nước lọc nóng lạnh. Số lượng đồ dùng theo TT02 các lớp có đủ 100% theo quy định.
- Các lớp đều được trang bị ti vi/máy tính, loa phục vụ giảng dạy.
- Trang thiết bị và nguyên vật liệu mở được bổ sung thường xuyên để tổ chức các hoạt động STEAM, trải nghiệm.

4. Đánh giá chung về điều kiện thực tế của tổ

4.1. Thuận lợi

- Tổ 4 tuổi luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của BGH nhà trường, tạo mọi điều kiện để tổ thực hiện tốt hoạt động chuyên môn.
- Đội ngũ giáo viên đều đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề mến trẻ. Tích cực tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.
- Lớp học khang trang, rộng rãi, thoáng mát, sáng, sạch, đẹp.
- 100% các lớp được trang bị đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi.
- Đa số trẻ ngoan có nề nếp, thích được đến trường, biết đoàn kết giúp đỡ bạn bè, có ý thức phối hợp với cô trong mọi hoạt động và chủ động sáng tạo, tích cực lĩnh hội kiến thức.
- Đa số PHHS phối hợp chặt chẽ cùng GV trong công tác CSNDGD trẻ.

4.2. Khó khăn, hạn chế

- Một số giáo viên trong tổ chưa có sự sáng tạo đổi mới trong việc xây dựng hoạt động. Trang trí các góc STEAM còn mờ nhạt.
- Việc tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM, ứng dụng CNTT của một số giáo viên trong tổ còn hạn chế.
- Kinh phí đầu tư cho hoạt động giáo dục trong đó kinh phí đầu tư, các phương tiện phục vụ cho chuyên đề, hội thảo chuyên môn còn gặp nhiều khó khăn
- Việc thực hiện sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn còn mang tính hình thức chưa đạt hiệu quả cao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chăm sóc nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn

1.1. Công tác huy động trẻ ra lớp

a) Chỉ tiêu

- Huy động 106/106 trẻ ra lớp đạt 100% DSDT, đạt kế hoạch đạt chỉ tiêu nhà trường giao.
- Duy trì sĩ số, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần đạt từ 98% trở lên.

b) Biện pháp

- Giáo viên tích cực làm tốt công tác tuyên truyền để phụ huynh đưa trẻ đến lớp đúng độ tuổi đảm bảo đạt kế hoạch nhà trường giao.

- Các đồng chí giáo viên được phân công làm phổ cập đến từng hộ gia đình các xóm để điều tra viết phiếu điều tra và ghi đầy đủ thông tin, đảm bảo chính xác, có chữ ký của chủ hộ.

- Chỉ đạo giáo viên trong tổ xây dựng các góc tuyên truyền đẹp, đa dạng các nội dung phù hợp với chủ đề, nhằm thu hút trẻ đến lớp.

- Cùng với các khối lớp trong nhà trường tổ chức tốt các ngày lễ, hội, các hoạt động trải nghiệm thu hút trẻ đến trường.

1.2. Chăm sóc nuôi dưỡng

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ các lớp ăn bán trú tại trường, đảm bảo ở các lớp không xảy ra trường hợp ngộ độc nào.

- 100% các lớp khi tổ chức cho trẻ ăn, ngủ đảm bảo đúng quy định. Phòng học luôn ấm áp về mùa đông, thoáng, mát về mùa hè.

- 100% trẻ được cân, đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm theo quý phần đầu đạt.

- + Cân nặng: PTBT: trên 98%; SDD nhẹ cân : dưới 2%

- + Chiều cao: PTBT: trên 98%; SDD thấp còi: dưới 2%

- 100 % trẻ có nề nếp, thói quen tốt trong ăn uống.

- 100% trẻ có đủ đồ dùng cá nhân, đồ dùng ăn, ngủ như: Cốc uống nước; khăn lau mặt, khăn lau miệng có ký hiệu riêng; khăn lau tay; gối; chăn; chiếu; phản ngủ; đệm... thường xuyên vệ sinh phòng lớp, giá đồ chơi, đồ chơi đảm bảo sạch sẽ.

- 100% trẻ biết cách lau mặt, rửa tay sạch sẽ phòng chống dịch bệnh.

- 100% giáo viên các lớp thực hiện xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, không bạo hành trẻ.

- 100% giáo viên các lớp thực hiện chế độ vệ sinh cá nhân trẻ hàng ngày theo quy chế, thực hiện lịch vệ sinh phòng nhóm và vệ sinh môi trường theo quy định của trường.

- 100% GV không vi phạm khẩu phần ăn của trẻ, đảm bảo VS an toàn thực phẩm cho trẻ.

b) Biện pháp

- Tổ trưởng xây dựng lịch kiểm tra để nhắc nhở giáo viên trong tổ làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Giáo viên giữ gìn môi trường sinh hoạt, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi của trẻ sạch sẽ để phòng chống một số bệnh do vi rút gây ra, dễ lây lan và gây nguy hiểm tới tính mạng của trẻ.

- Giáo viên phối hợp nhân viên y tế cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ 3 lần/năm học, phối hợp với nhân viên nuôi dưỡng thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, trẻ thấp còi, béo phì.

- Tham mưu với BGH nhà trường cung cấp đảm bảo đủ các đồ dùng, phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng tại lớp.

1.3. Đảm bảo an toàn trường học

a) Chỉ tiêu

- 100% GV thực hiện nghiêm túc các nội dung trong thông tư số 13/2010/TT-BGD, giáo viên biết một số kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ.

- 100% giáo viên đảm bảo giờ đón và trả trẻ, nhận trẻ trực tiếp từ phụ huynh đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ khi ở trường.

- 100% các lớp thực hiện tốt chuyên đề “Phòng chống bạo hành trong trường mầm non”

b) Biện pháp

- Giáo viên các lớp thực hiện nghiêm túc thông tư số 13/2010/TT-BGD ban hành các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.

- Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, kịp thời phát hiện, khắc phục, loại bỏ đồ dùng đồ chơi gây nguy hiểm cho trẻ, nhắc nhở giáo viên giám sát trẻ chặt chẽ đồng thời giúp trẻ nhận biết một số nguy hiểm cho bản thân và biết cách phòng tránh. Đảm bảo an toàn và thuận lợi cho trẻ tham gia các hoạt động tại lớp.

- Giáo viên hướng dẫn cách sử dụng các đồ dùng có thể gây mất an toàn cho trẻ như : ổ điện, bình nóng lạnh, cây nước uống....

- Trước khi về giáo viên cần kiểm tra lại phòng kho, nhà vệ sinh, hệ thống các vòi nước... tắt các thiết bị điện đảm bảo an toàn.

2. Chất lượng giáo dục

2.1. Kết quả đánh giá cuối độ tuổi

a) Chỉ tiêu

- 100% được theo dõi đánh giá các chỉ số theo chủ đề. Phần đầu

+ Lĩnh vực phát triển thể chất đạt 98%

+ Lĩnh vực phát triển nhận thức đạt 98%

+ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ đạt 98%

+ Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ đạt 99%

+ Lĩnh vực tình cảm KNXH đạt 98%

b) Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung phù hợp với mục tiêu kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo chương trình GDMN.

- Đảm bảo thực hiện giờ nào việc nấy, không cắt xén chương trình.

- Kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần phải được Ban giám hiệu phê duyệt trước khi dạy trẻ.

- Tiếp tục ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEM/STEAM vào việc tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Giáo viên đổi mới phương pháp dạy học để phát huy tính tích cực và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ “*Học thông qua vui chơi trải nghiệm*”. Tích cực làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo cho trẻ hoạt động.

- 100% các lớp xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của lớp.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng chuyên môn cho các giáo viên trong tổ.

- Tham gia các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT, nhà trường tổ chức.

2.2. Đổi mới các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a) Chỉ tiêu

- 100% GV nắm chắc nội dung, lập kế hoạch phù hợp, thực hiện hiệu quả chương trình GDMN mới, nắm bắt được nội dung chương trình GDMN sửa đổi bổ sung theo TT 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020.

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy có tích hợp các nội dung:

- 100% nhóm lớp có góc thư viện của bé với nhiều đầu sách.

- 100% số cháu 4 tuổi có hành vi đạo đức tốt như biết chào hỏi lễ phép, biết nhường nhịn bạn bè.

- 100% các lớp có học sinh tham gia các hội thi nhà trường tổ chức

- 100% các lớp có học sinh tham gia chương trình giao lưu "Tôi yêu Việt Nam".

- 100% giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Phần đầu 80% giáo viên xếp loại khá, giỏi, không có giáo viên xếp loại trung bình.

- 100% các lớp ứng dụng các PPGD STEAM, STEM, vào tổ chức các hoạt động cho trẻ. Mỗi lớp xây dựng ít nhất 4 dự án STEAM thực hiện trong năm học.

- 100% các lớp lồng ghép các nội dung giáo dục dinh dưỡng, biến đổi khí hậu, giáo dục giới, quyền con người, An toàn giao thông, kỹ năng sống... vào các hoạt động trên lớp, ở mọi lúc, mọi nơi.

- 100% giáo viên tham gia và đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường. Phần đầu có 1 đ/c giáo viên tham gia giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

b) Biện pháp

- Thực hiện nghiêm túc giờ giấc chuyên môn lên kế hoạch chi tiết, soạn đúng chương trình trước 1-> 2 tuần để BGH ký duyệt đúng thời gian quy định.

- Xây dựng kế hoạch bám sát vào kế hoạch của nhà trường, đảm bảo có sự đồng bộ thống nhất thực hiện từ nhà trường đến tổ xuống giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, giờ nào việc ấy

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn đầy đủ, thay đổi hình thức sinh hoạt để nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn đạt hiệu quả.

- Thực hiện tốt chủ đề năm học: Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn do sở giáo dục, nhà trường tổ chức. Giáo viên thường xuyên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cho các lớp 4 tuổi học tại phòng âm nhạc vào chiều thứ 4 hàng tuần.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cho trẻ đọc sách, làm quen với sách tại phòng thư viện. Xây dựng góc thư viện mini ở các lớp với nhiều đầu sách.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động theo hướng trải nghiệm, các ngày lễ, hội cho trẻ tham quan trải nghiệm về ngày tết trung thu, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, , ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; trải nghiệm về ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam, tết nguyên đán, ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2, ngày quốc tế phụ nữ 8/3; ngày sinh nhật Bác 19/5; ngày tết thiếu nhi...Tổ chức cho trẻ tham quan, trải nghiệm một số địa điểm gần gũi như, chùa Vạn Linh, trạm y tế, ...

- Phát huy hiệu quả phong trào xây dựng góc thư viện thân thiện trong các lớp 4 tuổi, hướng dẫn các bậc phụ huynh lựa chọn sách, truyện và dành nhiều thời gian đọc sách cho con tại gia đình.

- Tiếp tục duy trì việc tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi dân gian, chơi ở khu nhà lá, chơi các trò chơi ngoài trời vào hoạt động chơi ngoài trời hàng ngày.

- Trang trí nhóm lớp phù hợp với chủ đề và tạo môi trường các góc thực sự lấy trẻ là trung tâm.

- Các đ/c giáo viên trong tổ thực hiện có chất lượng chương trình giảng dạy các độ tuổi theo chương trình GDMN; phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ; phát huy có hiệu quả các chuyên đề, tích hợp nội dung giáo dục hợp lý để đạt kết quả cao.

- Giáo viên tích cực sưu tầm nguyên vật liệu để phục vụ các hoạt động Steam, tích cực tổ chức cho trẻ được đi tham quan dã ngoại, nhằm giúp trẻ có thêm kiến thức, kỹ năng và những trải nghiệm thực tế.

- Làm tốt công tác XHH với các bậc phụ huynh để huy động sự ủng hộ về CSVC, đồ dùng, học liệu, đồ dùng trực quan giúp trẻ được thực hành trải nghiệm, khi được tiếp cận với phương pháp giáo dục tiên tiến Steam

- Làm tốt công tác xã hội hóa với các bậc phụ huynh để huy động sự ủng hộ về CSVC, đồ dùng, học liệu, đồ dùng trực quan giúp trẻ được thực hành trải nghiệm, khi được tiếp cận với phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM

- Chú trọng vận dụng kiến thức, kỹ năng, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực vào việc tổ chức hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của các lớp 4 tuổi và khả năng của trẻ.

- Thực hiện tốt việc đánh giá sự phát triển của trẻ theo các lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm - kỹ năng xã hội và phát triển thể chất. Đánh giá kết quả của trẻ đúng thực chất, khách quan, công bằng, tôn trọng sản phẩm của trẻ.

(Mục tiêu, dự kiến chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động phụ lục đính kèm)

2.3. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

2.3.1. Chuyên đề “Xây dựng Trường Mầm non xanh, an toàn, hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên khối 4 tuổi hiểu rõ và thực hiện hiệu quả chuyên đề “Trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

- 100% lớp học khối 4 tuổi có môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

- 95% trẻ có ý thức bảo vệ môi trường, biết giữ gìn an toàn và thể hiện niềm vui, sự tự tin, hạnh phúc khi đến trường.

- Tạo hình ảnh trường mầm non thân thiện - hạnh phúc - lấy trẻ làm trung tâm, lan tỏa trong cộng đồng.

b) Biện pháp

- Sinh hoạt chuyên môn tìm hiểu nội dung chuyên đề, trao đổi tiêu chí và biểu hiện của “Trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc”.

- Tuyên truyền đến phụ huynh thông qua bảng tin, nhóm Zalo, pano, khẩu hiệu về việc chung tay xây dựng môi trường xanh, an toàn cho trẻ.

- Phát động phong trào thi đua “Lớp em xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện”.

- Tổ chức môi trường giáo dục xanh, lấy trẻ làm trung tâm:

+ Mỗi lớp 4 tuổi bố trí các góc mở, linh hoạt để trẻ dễ dàng lựa chọn, khám phá và sáng tạo.

+ Tận dụng nguyên vật liệu thiên nhiên, tái chế để trang trí lớp, làm đồ chơi, đồ dùng học tập (chai nhựa, vỏ lon, lá cây khô, sỏi...).

+ Trồng và chăm sóc cây xanh trong, ngoài lớp học; tổ chức cho trẻ tham gia “Góc thiên nhiên của bé” trồng hoa, rau, cây cảnh.

+ Xây dựng các góc trải nghiệm STEAM xanh.

- Đảm bảo an toàn và hạnh phúc cho trẻ:

+ Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, đồ dùng - đồ chơi thường xuyên để loại bỏ các yếu tố nguy cơ mất an toàn.

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng an toàn: kỹ năng phòng tránh ngã, bỏng, điện giật, kỹ năng thoát hiểm khi có cháy nổ...

- + Xây dựng góc tâm lý - cảm xúc “Bé vui mỗi ngày” để trẻ thể hiện cảm xúc và được cô quan tâm, chia sẻ.
- + Mỗi giáo viên luôn thể hiện thái độ tích cực, thân thiện, tôn trọng và yêu thương trẻ, tạo môi trường học đường hạnh phúc.
- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, nâng cao năng lực giáo viên:
- + Tổ chức dự giờ - rút kinh nghiệm các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.
- + Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ các sáng kiến xây dựng môi trường xanh, an toàn, thân thiện.
- + Giao nhiệm vụ cho từng giáo viên phụ trách một mảng: môi trường xanh, an toàn, hạnh phúc, kỹ năng sống...
- + Suu tầm và phổ biến các mô hình, video, hình ảnh điển hình về lớp học thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm.
- Phối hợp giữa nhà trường - phụ huynh - cộng đồng:
- + Huy động phụ huynh tham gia trồng cây, làm đồ dùng từ vật liệu tái chế, vệ sinh khuôn viên trường.
- + Tổ chức ngày hội “Bé cùng cô làm vườn”, “Bé vui trải nghiệm ngày xanh”, “Bé nói lời yêu thiên nhiên”.
- + Kết nối với chính quyền, đoàn thể địa phương để tuyên truyền và nhân rộng mô hình “Trường học xanh - an toàn - hạnh phúc”.

2.3.2. Chuyên đề: Tôi yêu Việt Nam

a) Chỉ tiêu

- 100% các lớp thực hiện tốt nội dung chuyên đề
- Trang bị cho trẻ những kiến thức, kỹ năng cơ bản về an toàn giao thông phù hợp với lứa tuổi.
- Hình thành cho trẻ thói quen, hành vi văn minh khi tham gia giao thông: đi bộ đúng nơi quy định, biết đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy cùng người lớn, biết quan sát tín hiệu đèn giao thông.
- Nâng cao nhận thức cho giáo viên và phụ huynh về việc giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.

b) Biện pháp

- Xây dựng môi trường giáo dục về an toàn giao thông
- + Trang trí các góc học tập, góc trải nghiệm về chủ đề giao thông (biển báo, mô hình đường phố, tranh ảnh, video).
- + Tận dụng nguyên vật liệu mở để làm mô hình phương tiện giao thông, đèn tín hiệu.
- Lồng ghép vào các hoạt động giáo dục

+ Hoạt động học: Làm quen với một số biển báo, tín hiệu giao thông; kể chuyện, đóng kịch về hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông.

+ Hoạt động ngoài trời: Tổ chức trò chơi “Qua đường an toàn”, “Đèn xanh – đèn đỏ”, quan sát thực tế trên đường gần trường.

+ Hoạt động góc: Góc xây dựng: Xây dựng đường phố, cầu, hầm giao thông; Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn phương tiện giao thông, làm biển báo; Góc phân vai: Đóng vai cảnh sát giao thông, lái xe, người đi đường.

+ Ngày hội - sự kiện: Tổ chức hội thi “Bé với an toàn giao thông”, triển lãm tranh vẽ, múa hát chủ đề giao thông.

- Đổi mới phương pháp dạy học

+ Sử dụng phương pháp lấy trẻ làm trung tâm, cho trẻ được trải nghiệm trực tiếp qua trò chơi, tình huống giả định.

+ Tích hợp STEAM (ví dụ: làm mô hình xe, làm đèn tín hiệu bằng vật liệu tái chế).

- Phối hợp với phụ huynh và cộng đồng

+ Tuyên truyền đến phụ huynh qua góc tuyên truyền, zalo nhóm lớp về việc đội mũ bảo hiểm, chấp hành luật giao thông.

+ Mời cán bộ công an giao thông đến giao lưu, nói chuyện, hướng dẫn kỹ năng cho trẻ.

+ Phối hợp tổ chức các cuộc thi vẽ tranh, làm đồ chơi về giao thông.

2.4. Công tác tuyên truyền phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ.

a) Chỉ tiêu

- 100% các lớp có góc tuyên truyền.
- 100% phụ huynh được tuyên truyền về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Các nội dung tuyên truyền thay đổi thường xuyên theo tuần, tháng.

- 1 chủ đề có từ 5- 10 hoạt động quay video đăng trên webside của trường

b) Biện pháp

- Xây dựng nội dung tuyên truyền theo tháng, theo mùa.

- Tuyên truyền về cách phát hiện và phòng chống các bệnh theo mùa, các bệnh dịch dễ lây lan.

- Tuyên truyền về chế độ dinh dưỡng cần thiết cho trẻ theo mùa.

- Tuyên truyền về giáo dục các kỹ năng vệ sinh trong ăn uống, vệ sinh hằng ngày cho trẻ.

- Tuyên truyền các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, các hoạt động trải nghiệm ngày lễ, ngày hội

- Thường xuyên trao đổi với CMHS, tạo sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin

a) Chỉ tiêu

- 100% các lớp có Zalo nhóm lớp.
- 100% giáo viên có kỹ năng về CNTT, biết thiết kế bài giảng trên lớp.
- Mỗi lớp có từ 2- 3 giáo án điện tử/chủ đề
- 100% GV biết khai thác các kênh truyền hình trực tuyến dành cho trẻ mầm non, sưu tầm các video trên Youtube và ứng dụng CNTT một cách hợp lý vào trong quá trình giảng dạy.

b) Biện pháp

- Tích cực tuyên truyền với phụ huynh cập nhật Zalo nhóm lớp.
- Tập huấn sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các buổi hội thảo về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đề chuyển đổi số nhằm nâng cao khả năng sử dụng công nghệ thông tin của các đồng chí giáo viên trong tổ để đưa vào các hoạt động giảng dạy các cháu được tốt hơn.
- Giáo viên tích cực nghiên cứu học hỏi, tìm tòi trên mạng Internet để học hỏi, đưa vào giảng dạy tại nhóm lớp mình.
- Tích cực làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để phụ huynh học sinh trong khối 4 tuổi ủng hộ cho các lớp mua sắm trang thiết bị dạy và học.
- Tham mưu với nhà trường sửa chữa, bổ sung máy tính để bước đầu cho trẻ làm quen với máy tính và thực hành 1 số phần mềm giáo dục cho trẻ.

3. Các danh hiệu thi đua, khen thưởng trong năm học

- Tổ 4 tuổi phấn đấu là tập thể lao động tiên tiến xuất sắc
- 100% giáo viên trong tổ đạt danh hiệu lao động tiên tiến.
- 1 GV đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- Cá nhân các đồng chí giáo viên đăng ký phấn đấu thi đua:

STT	Họ và tên	Lao động tiên tiến	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Ghi chú
1	Trần Thị Thủy	x	x	
2	Phan Thị Vân	x		
3	Đinh Thị Thu Hiền	x		
4	Nguyễn Thị Cẩm Dương	x		
5	Khổng Thị Chiên	x		
6	Trần Thị Thảo	x		
7	Phạm Thị Đào	x		

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ trưởng

- Phối hợp với các giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm học, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục nhà trường, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Định hướng, chỉ đạo và triển khai các nhiệm vụ chuyên môn trong tổ theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn

+ Tổ chức các buổi họp tổ định kỳ

+ Chủ trì và hướng dẫn giáo viên trong tổ trao đổi, thảo luận về nội dung dạy học, phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả giáo dục trẻ.

+ Khuyến khích giáo viên trong tổ sáng tạo và đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục

- Giám sát và hỗ trợ giáo viên trong tổ

+ Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục và kế hoạch dạy học của các giáo viên trong tổ

+ Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong tổ, đồng thời hỗ trợ, giúp đỡ giáo viên trong việc phát triển chuyên môn nghiệp vụ.

- Tham mưu cho lãnh đạo trường

+ Đề xuất ý kiến với nhà trường về những vấn đề liên quan đến chuyên môn như kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ, cơ sở vật chất, tài liệu dạy học, các hoạt động trải nghiệm...

+ Tham gia đóng góp ý kiến trong công tác quản lý, điều hành CM của nhà trường.

- Báo cáo định kỳ

+ Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của tổ CM với nhà trường.

2. Tổ phó

Phối hợp, triển khai điều hành công việc chuyên môn trong tổ cùng tổ trưởng, chịu trách nhiệm những nhiệm vụ được phân công.

3. Giáo viên

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn :

+ Giáo viên cần tham gia đầy đủ các buổi họp tổ chuyên môn theo kế hoạch

+ Trong các buổi sinh hoạt, giáo viên có nhiệm vụ thảo luận, trao đổi kinh nghiệm dạy học, chăm sóc trẻ và nghiên cứu phương pháp giáo dục mới, điều chỉnh kế hoạch giảng dạy phù hợp với thực tiễn.

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn : cùng tổ chuyên môn giáo viên phải xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với chương trình GDMN. Các kế hoạch này cần có sự linh hoạt, đáp ứng nhu cầu của trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Nghiên cứu cải tiến phương pháp tổ chức các hoạt động

+ Giáo viên tham gia nghiên cứu, trao đổi về phương pháp dạy học hiện đại, sáng tạo và tích hợp nhiều lĩnh vực từ đó đưa ra các giải pháp cải tiến phương pháp dạy học.

+ Cùng tổ chuyên môn thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

+ Hỗ trợ và bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên khác : Giáo viên có kinh nghiệm cần chia sẻ kiến thức, hỗ trợ đồng nghiệp, đặc biệt là giáo viên mới trong việc giảng dạy và chăm sóc trẻ.

Trên đây là kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn 4 tuổi năm học 2025 -2026 Giáo viên căn cứ vào kế hoạch của tổ để làm cơ sở căn cứ xây dựng kế hoạch của lớp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và tình hình thực tế của lớp mình. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung phải báo ngay cho bộ phận chuyên môn, lãnh đạo trường để được tư vấn, hướng dẫn kịp thời.

TỔ TRƯỞNG



Trần Thị Thủy

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Ánh Hồng

Phụ lục 1

1. Dự kiến các chủ đề/sự kiện

TT	Chủ đề	Số tuần	Thời gian thực hiện	Chủ đề nhánh	Sự kiện
1	Trường mầm non thân yêu của bé	1	5/09->12/09/2025	1.Trường mầm non Xuân Trung của bé	Ngày hội đến trường
		1	15/09 -19/09/2025	2. Các bác, các cô trường mầm non	
		1	22/09 -26/09/2025	3. Lớp học vui vẻ	
		1	29/09->03/10/2025	4. Lễ hội mùa thu Dự án: Đèn lồng	Trung thu của bé
2	Bản thân	1	06/10 -> 10/10/2025	1. Bé là ai?	
		1	13/10 -> 17/10/2025	2.Các bộ phận trên cơ thể bé	
		1	20/10 -> 24/10/2025	3.Dinh dưỡng bé cần?	Ngày LHPN Việt Nam
3	Gia đình thật vui	1	27/10 -> 31/10/2025	1. Gia đình bé thật vui	
		1	03/11-> 07/11/2025	2. Ngôi nhà gia đình ở	
		1	10/11 -> 14/11/2025	3. Đồ dùng gia đình bé	
4	Những nghề bé biết	1	17/11 -> 21/11/2025	1. Chào mừng ngày nhà giáo VN 20 - 11	Ngày NGVN 20/11
		1	24/11 -> 28/11/2025	2. Một số nghề phổ biến quen thuộc	
		1	01/12 -> 05/12/2025	3. Nghề dịch vụ	
		1	08/12 -> 12/12/2025	4.Nghề truyền thống địa phương	
5	Những con vật đáng yêu	1	15/12 -> 19/12/2025	1.Một số con vật nuôi trong gia đình	
		1	22/12 -> 26/12/2025	2.Một số động vật sống trong rừng	Ngày thành lập QĐND Việt Nam
		1	29/12 -> 02/01/2026	3. Một số con vật sống dưới nước	
		1	05/01 -> 09/01/2026	4. Một số con côn trùng và	

				chim	
		1	12/01->16/01/2026	Ôn tập, khảo sát chất lượng cuối học kì I	
6	Thế giới thực vật Thế giới thực vật	1	19/01 ->23/01/2026	1. Vườn cây của bé	
		1	26/01 -> 30/01/2026	2. Một số loại rau	
		1	02/02-> 06/02/2026	3. Một số loại quả	
		1	09/02 -> 13/02/2026	4. Lễ hội mùa xuân Dự án: Tết nguyên đán	Tết nguyên đán
		1	16/02 -> 20/02/2026	Nghỉ tết nguyên đán	
		1	23/02 -> 27/02/2026	5. Hoa đẹp quanh bé	
7	Bé tham gia giao thông an toàn	1	02/03 -> 06/3/2026	1.Ngày hội 8/3	Quốc tế phụ nữ 8/3
		1	09/03 ->13/03/2026	2. Một số phương tiện giao thông Dự án: Ô tô tải	
		1	16/03 ->20/03/2026	3. Một số luật giao thông đơn giản	
		1	23/03 ->27/03/2026	4. Bé tham gia giao thông an toàn	
8	Nước và một số HTTN kỳ thú	1	30/03 ->03/04/2026	1. Sự kì diệu của nước	
		1	06/04 ->10/04/2026	2. Gió và nắng	
		1	13/04 ->17/04/2026	3. Cầu vồng rực rỡ	
		1	20/04 -> 24/04/2026	4.Mùa hè tuyệt vời	
9	Quê Hương đất nước Bác Hồ	1	27/04 ->01/05/2026	1.Quê hương Xuân Trung yêu quý	Ngày giải phóng miền nam
		1	04/05 ->08/05/2026	2. Bé du lịch vòng quanh đất nước	
		1	11/05->15/05/2026	3. Bé yêu biển đảo quê hương	
		1	18/05->22/05/2026	4.Bác Hồ kính yêu	Sinh nhật Bác 19/5

II. Mục tiêu, nội dung hoạt động

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON		
MT2*. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục	- Các động tác hô hấp: Hít vào, thở ra - Động tác phát triển cơ tay:	- Thể dục sáng: BTPTC + Hô hấp: Hít vào, thở ra + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra

theo hiệu lệnh.	+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	phía trước, sang ngang. + Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên. + Chân: Đứng, một chân đưa lên phía trước, khụy gối. - Chơi, hoạt động theo ý thích: Vận động nhẹ nhàng sau giờ ngủ trưa, rèn kỹ năng rửa tay, chơi các trò chơi dân gian.
MT3*: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi được bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	- Đi trên ghế thể dục - Đi trên vạch kẻ thẳng. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m - Đi bước dồn trước trên ghế thể dục - Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục	- Hoạt động học: Đi trên vạch kẻ thẳng.
MT4: Bật - nhảy	- Bật liên tục về phía trước - Bật xa 35-40cm - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) - Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật qua vật cản cao 10-15cm - Nhảy lò cò 3m	- Hoạt động học - Bật tách, khép chân qua 5 ô
MT8: Tự đập bắt được bóng 4-5 lần liên tiếp	* Dạy trẻ thực hiện đúng bài tập - Thực hiện đúng, đầy đủ nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	- Hoạt động học: + Đập và bắt bóng tại chỗ + Chơi trò chơi: Kéo co; Hát chuyền bóng; Bắt chước tạo dáng.

	- Đập và bắt bóng tại chỗ - Đập và bắt bóng 4-5 lần liên tiếp.	
MT9*: Chạy được liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây.	- Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây. - Chạy chậm khoảng 60m - Chạy chậm khoảng 60-80m	- Hoạt động học: + Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây. + Chơi trò chơi: Kéo co; Hát chuyền bóng; Bắt chước tạo dáng.
MT23*: Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự rửa tay bằng xà phòng.	- Rèn luyện kỹ năng đánh răng, rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng.	- Hoạt động vệ sinh + Rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng.
MT27*: Có một số hành vi tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.	- Biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ	- HĐ học + Dinh dưỡng sức khỏe + Phân biệt (4 nhóm thực phẩm) + Nhu cầu cần thiết của cơ thể với (4 nhóm thực phẩm) - Chơi hoạt động ở các góc: + Tập nấu ăn - Đón trẻ, Chơi hoạt động ở các góc: Trò chuyện về một hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.
MT37*: Nhận biết được một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.	- Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong ăn uống và phòng tránh. - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....	- HĐ học + Trò chuyện thảo luận về một số trường hợp nguy hiểm
MT53. Phân loại được các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu	- Dạy trẻ phân loại đồ dùng, đồ chơi học tập, đồ chơi góc theo các chất liệu, màu sắc, kích thước hình dạng khác nhau - Chọn đúng đồ dùng theo yêu cầu	- Chơi, hoạt động ở các góc: Yêu cầu trẻ phân loại đồ dùng, đồ chơi. - Hoạt động học: + Trẻ phân loại đồ dùng, đồ chơi học tập, đồ chơi góc theo các chất liệu, màu sắc, kích

		thước hình dạng khác nhau + Chọn đúng đồ dùng theo yêu cầu -Hoạt động chơi: Chơi các trò chơi: “Ai tinh mắt”, “Bé nhanh tay”, “Hãy tìm đồ vật có hình này”, “Tìm nhà”
MTs57: Thử nghiệm các phương án khám phá khác nhau và thảo luận được với các bạn về quá trình và kết quả	- Tìm hiểu, khám phá về cây cối, động vật và thử nghiệm các phương án quan sát. - Thử nghiệm các điều kiện khác nhau và thảo luận kết quả khi thực hiện một số thí nghiệm: sự bốc hơi của nước, sự hoà tan của đường trong nước...; - Thử nghiệm các ý tưởng khác nhau khi thiết kế sản phẩm, thảo luận và chọn phương án tốt nhất.	- Hoạt động học: + Khám phá đồ dùng trong lớp học + Khám phá đèn lồng (5E) + Khám phá đèn ông sao (5E) + Khám phá bánh trưng thu(5E) + Khám phá về trường MN
MTs59:Rút ra được kết luận về quá trình và kết quả hoạt động	- Quan sát thời tiết trong một tuần, “ghi chép” lại các hiện tượng (mây, mưa, nắng) và sau đó rút ra kết luận về sự thay đổi thời tiết. - Thực hiện thí nghiệm với nước (như xem nước bay hơi), theo dõi và “ghi” lại sự thay đổi, từ đó rút ra kết luận về quá trình bay hơi. - Thực hiện các hoạt động đo lường (ví dụ: đo chiều cao của các đồ vật) và sau đó rút ra kết luận về khái niệm chiều cao và kích thước. - Tham gia các trò chơi phân loại đồ vật và giải thích lý do cho sự phân loại đó, từ đó rút ra kết luận về các đặc điểm của đồ vật.	

MT63*: Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?	- Thích đếm các vật ở xung quanh. - Hứng thú tham gia các hoạt động đếm số lượng, chữ số ở lớp.	- Hoạt động chơi: + Chơi các trò chơi: “Ai tinh mắt”, “Bé nhanh tay”, “Hãy tìm đồ vật có hình này”, “Tìm nhà” - Hoạt động học: - Đếm và nhận biết chữ số 1. - Nhận biết một và nhiều - Nhận biết số lượng, số thứ tự trong phạm vi 2
MT79*: Nói được tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Trong phòng học, ngoài sân trường - Một số tranh ảnh, - Trước khi dạy cô tham quan các hoạt động của từng bộ phận công việc của các cô các bác trong trường)	- Hoạt động học: + Nội quy lớp mình + Trò chuyện về công việc của các bác, các cô trong trường - Chơi, hoạt động ngoài trời: + Quan sát trường mầm non + Quan sát lớp học - Chơi, hoạt động ở các góc: - Xây trường mầm non. - Trò chơi: “Tìm bạn thân
MTs83: Áp dụng hoặc mở rộng được kiến thức và kỹ năng trong các hoàn cảnh mới	- Áp dụng kiến thức về thời tiết vào việc chuẩn bị cho các hoạt động ngoài trời. - Thử nghiệm các vật liệu khác nhau khi thực hiện thí nghiệm để tìm hiểu thêm về tính chất của chúng (đất, cát...) - Áp dụng kiến thức về vật liệu và kỹ thuật vào các tình huống mới khi thiết kế tạo ra sản phẩm.	
MT89*: Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó - Trả lời và đặt các câu hỏi: “ai?”; “Cái gì?”; “ở đâu?”; “khi nào?”; “Để làm gì?”.	- Hoạt động học: + Dạy thơ: Bạn mới; Lên bốn; Cô dạy, cô giáo của con. + Truyện : Đôi bạn tốt; Sự tích rước đèn trung - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. + Cho trẻ tập phát âm các tiếng có chứa các âm khó

		- Trả lời và đặt các câu hỏi: “ai?”; “Cái gì?”; “ở đâu?”; “khi nào?”; “Để làm gì?”.
MT91: Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	- Đón trẻ, Chơi hoạt động theo ý thích, chơi hoạt động ngoài trời: Trò chuyện: về ngày sinh nhật của bé, sở thích tính cách đẹp, giữ gìn vệ sinh sức khỏe, hành vi văn minh, lễ giáo.. - Hoạt động học: Xem tranh ảnh giới thiệu về bản thân (ngày sinh nhật của bé, thức ăn cần cho cơ thể...) - Hoạt động đọc thơ: + Rửa tay; Cô dạy; Lời chào; Mẹ và cô; Đi nắng; Thỏ bông bị ốm; “Trăng sáng”.
MT97: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe.	- Hoạt động học: + Truyện: Đôi bạn tốt; Sự tích rước đèn trung thu
MT109: Tự chọn được đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	Hoạt động học: + Ai là bạn của bé + Bé tập làm vệ sinh môi trường.
MT119*: Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Một số qui định ở lớp, gia đình và nơi công cộng(để đồ chơi, đồ dùng đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường) - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	- Hoạt động học: + Ai là bạn của bé. + Làm gì để đồ chơi bền đẹp. + Làm đồ chơi yêu thích - Đón, trả trẻ, trò chuyện hàng ngày: - Trò chuyện với trẻ về 1 số quy định ở lớp, gia đình... - Chơi, hoạt động ở các góc: Yêu cầu trẻ cất đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ. - Ăn, ngủ: Yêu cầu trẻ giữ trật tự khi ăn, khi ngủ
MTs120: Tuân thủ các quy tắc và kỉ luật chung	- Tuân thủ các quy tắc khi thực hiện thí nghiệm	- Trong phòng học. - Đồ dùng đồ chơi

	- Tuân thủ các quy tắc về an toàn và quy trình, từ việc lựa chọn vật liệu đến xây dựng sản phẩm. - Tuân thủ các quy tắc khi làm việc chung (lắng nghe nhau, không làm ồn...) - Tuân thủ các quy tắc về màu sắc, chất liệu, hình dạng để tạo ra một sản phẩm hoặc bức tranh đẹp.	- Các nguyên vật liệu sẵn có.
MT133: Chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca)	- Hoạt động học: Âm nhạc + Dạy hát: Em đi mẫu giáo: Vui đến trường; Bàn tay cô giáo; Trường chúng cháu là trường mầm non; Đêm trung thu; Rước đèn tháng tám, Ông trăng xuống chơi; + Nghe hát: Cô giáo, Cô giáo miền xuôi; Chiếc đèn ông sao; Vàng trắng cổ tích; Trăng thu; Gọi trăng là gì. + Trò chơi : Ai nhanh nhất; Ai đoán giỏi.
MT137*: Phối hợp được các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	- Hoạt động học - Tạo hình: Tô màu tranh trường mầm non + Vẽ chùm bóng bay + Nặn 1 số đồ dùng của cô cấp dưỡng. - Hoạt động STEAM. + Thiết kế đèn lồng(EDP) + Làm bánh trung thu.(EDP) + Làm mặt nạ(EDP)
CHỦ ĐỀ BẢN THÂN		
Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
MT1*: Cân nặng và chiều cao:	- Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng	

Trẻ trai: 16,3-18,3 kg; chiều cao: 103,3-110cm Trẻ gái: 16,1-18,2 kg; chiều cao: 102,7-109,4cm	- Tập các bài tập thể dục thường xuyên. - Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ. - Khám sức khỏe định kỳ - Nhận biết béo phì và suy dinh dưỡng. Nguyên nhân của béo phì và duy dinh dưỡng	
MT2*: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Các động tác hô hấp: Hít vào, thở ra - Động tác phát triển cơ tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẩy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- Thể dục sáng: BTPTC + Hô hấp: Hít vào, thở ra + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang ngang. + Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên. + Chân: Đứng, một chân đưa lên phía trước, khụy gối. - Chơi, hoạt động theo ý thích: Vận động nhẹ nhàng sau giờ ngủ trưa, rèn kỹ năng rửa tay, chơi các trò chơi dân gian.
MT3*: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi được bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	- Đi trên ghế thể dục - Đi trên vạch kẻ thẳng. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m - Đi bước dồn trước trên ghế thể dục - Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục	- Hoạt động học: - Đi trên ghế thể dục
MT4: Bật - nhảy	- Bật liên tục về phía trước	- Hoạt động học

	- Bật xa 35-40cm - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) - Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật qua vật cản cao 10-15cm - Nhảy lò cò 3m	+ Bật liên tục về phía trước
MT9*: Chạy được liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây.	- Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây. - Chạy chậm khoảng 60m - Chạy chậm khoảng 60-80m	- Hoạt động học: + Chạy chậm khoảng 60m + Chơi trò chơi: Kéo co; Hát chuyên bóng; Bắt chước tạo dáng.
MT19: Nhận biết được một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm.	- Nhận biết thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng) - Nhận biết một số thực phẩm giàu chất đạm - Phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Tìm hiểu một số nhóm thực phẩm thông thường. + Phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.
MT24*: Tự lau mặt, đánh răng.	- Tập đánh răng, lau mặt	Đón trẻ: Trò chuyện với trẻ về cách đánh răng, lau mặt trước khi đi học. - Chơi hoạt động ở các góc: Yêu cầu trẻ tập đánh răng, lau mặt, rửa tay cho em bé khi chơi trò chơi đóng vai. - Hoạt động chiều: Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân: Lau mặt, rửa tay. - Tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt, đánh răng.
MTs47: Giải thích được mục tiêu và tiêu chí cần thực hiện	- Nêu ra các ví dụ về hiện tượng tự nhiên (như mưa, gió, cây cối) và giải thích nguyên nhân xảy ra. - Liệt kê một số thiết bị công nghệ quen thuộc (như máy tính, điện thoại) và mô tả cách chúng giúp ích cho con người. - Giải thích các bước trong quá	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi. + Tìm hiểu về bé, nhu cầu sở thích từ đó thiết lập các sản phẩm theo sở thích của bé.

	trình xây dựng một mô hình đơn giản (như cầu hoặc nhà) và nêu ra lý do vì sao từng bước là cần thiết. - Mô tả sản phẩm nghệ thuật của mình và giải thích ý nghĩa hoặc cảm xúc muốn nói.	
MTs54: Lập được kế hoạch hoạt động và thực hiện quy trình theo trình tự khoa học	- Lập kế hoạch quan sát sự phát triển của cây; con vật... - Lập kế hoạch để tạo ra một sản phẩm từ vật liệu tái chế (như đồ chơi). - Lập kế hoạch với các bước của một thí nghiệm đơn giản như: sự bốc hơi của nước, sự đổi màu của hoa...	- Hoạt động STEAM. - Dự án : Đôi bàn tay + Khám phá đôi bàn tay(5E) + Làm bàn tay rô bốt.(EDP) + Dự án : Bé là ai + Tìm hiểu bé là ai (5E) + Thiết kế khung ảnh của bé(EDP) + Dự án : Bản thân + Khám phá các giác quan(5E) + Thiết kế ống đựng bút. (EDP) + Thiết kế trang phục mùa hè (EDP)
MT68: Sử dụng được các số từ 1-5 để mục tiêu lượng, số thứ tự.	- Biết các số từ 1-5 để mục tiêu lượng, số thứ tự.	Hoạt động học: Đếm các nhóm số lượng 1-2. Nhận biết số lượng 1-2
MT74*: Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái)	Hoạt động học: Dạy trẻ xác định phía phải - phía trái của bản thân
MT76*: Nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Họ tên, tuổi giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	- Hoạt động học: + Trò chuyện và tìm hiểu về các bạn của bé. + Khám phá về các bạn trong lớp - Chơi, hoạt động ở các góc: - Xây trường mầm non. - Trò chơi: “Tìm bạn thân
MT81: Nói được tên và	- Họ tên và một vài đặc điểm	- Hoạt động học:

một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường	+ Trò chuyện và tìm hiểu về một vài đặc điểm của các bạn trong lớp. + Hoạt động trò chuyện mọi lúc, mọi nơi.
MT90*: Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. - Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.	- Hoạt động chiều + Trò chuyện với trẻ giúp trẻ thể hiện khả năng của bản thân, + Trẻ có thể mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh
MTs92: Hỏi được bằng những câu hỏi truy vấn	- Đặt câu hỏi về con vật, cây cối xung quanh và các hiện tượng tự nhiên. - Đặt câu hỏi khi thực hiện thí nghiệm sau đó kiểm tra kết quả. - Đặt câu hỏi để tìm cách giải quyết vấn đề. - Đặt câu hỏi về các hiện tượng xung quanh - Đặt câu hỏi khi chơi các trò chơi sáng tạo, ghép hình, lắp lego... - Đặt câu hỏi dựa trên các tình huống trong câu chuyện	- Chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động trải nghiệm + Trẻ đặt câu hỏi khi thực hiện thí nghiệm sau đó kiểm tra kết quả. - Đặt câu hỏi để tìm cách giải quyết vấn đề. - Câu hỏi về các hiện tượng xung quanh - Chơi các trò chơi sáng tạo, ghép hình, lắp lego...
MT96*: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...	Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	Hoạt động học: Thơ: Rửa tay, cô dạy, cái mũi....
MT98*: Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch	Hoạt động học: Truyện: Chú bé Lọ Lem
MT106*: Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân. - Nói được tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại	- Đón trẻ, chơi ngoài trời, chơi hoạt động theo ý thích: Trò chuyện với trẻ về tên, tuổi, giới tính - Hoạt động học: + Tìm hiểu về bản thân, bạn trai, gái. + Tìm hiểu giữa tôi và bạn

		+ Nói được tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại - TC: “Tìm bạn”, “Ai nhanh hơn”
MT107: Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân.	- Đón trẻ, Chơi hoạt động theo ý thích, chơi hoạt động ngoài trời + Trẻ nói tên, tuổi, giới tính, về những người chăm sóc bé; những trạng thái cảm xúc của bé thông qua trò chơi đóng vai - Hoạt động học: + Hát các bài hát có nội dung giáo dục tình cảm bạn bè, ý thức về bản thân + Bàn tay xinh của bé. + Ai là bạn của bé. + Bé thực hành kỹ năng vệ sinh cá nhân.
MTs110: Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm	- Lựa chọn làm việc cá nhân hoặc nhóm. - Quan sát cây cối, con vật, đồ vật, các hiện tượng xung quanh... sau đó chia sẻ với các bạn về những gì trẻ đã thấy; - Trình bày kết quả thí nghiệm trước nhóm. - Thể hiện ý tưởng sáng tạo cá nhân trong một dự án thiết kế. - Trình bày ý tưởng, cách thực hiện và sản phẩm của mình khi tham gia tạo ra sản phẩm cá nhân hoặc trong nhóm.	- Hoạt động STEAM. + Dự án : Đôi bàn tay + Chế tạo bàn tay rô bốt.(EDP) + Dự án : Bé là ai + Thiết kế khung ảnh của bé(EDP) + Dự án : Bản thân + Thiết kế ống đựng bút.(EDP) + Thiết kế trang phục mùa hè (EDP)
MT121*: Nói được lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi. + Dạy trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. - Biết lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói

		và cử chỉ lễ phép
MT135*: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	- Hát đúng giai điệu lời ca, thể hiện sắc thái, tình cảm qua bài hát. - Thuộc bài hát trong chủ đề	- Hoạt động học + Âm nhạc: + Dạy hát: Cái mũi, Tôi bị ốm, Vũ điệu rửa tay . + Nghe hát: Thật đáng chê. - Trò chơi: Ai đoán giỏi; Tai ai tinh; - Biểu diễn văn nghệ chủ đề: Bản thân
MTs139: Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế		- Hoạt động học : + Thiết kế thực hiện các dự án STEAM + Chế tạo bàn tay rô bốt.(EDP) + Thiết kế khung ảnh của bé(EDP) + Thiết kế ống đựng bút.(EDP) + Thiết kế trang phục mùa hè (EDP)

CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
MT4: Bật - nhảy	- Bật liên tục về phía trước - Bật xa 35-40cm - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) - Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật qua vật cản cao 10-15cm - Nhảy lò cò 3m	- Hoạt động học + Bật xa 35-40cm - Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT7*: Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).	- Ném trúng đích bằng 1 tay (xa 1,5 m x cao 1,2 m). - Ném xa bằng 1 tay, 2 tay.	- Hoạt động học - Ném xa bằng 1 tay. - Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT11*: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò trong đường	- Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m). - Bò bần bàn tay, bàn chân	- Hoạt động học: + Bò chui qua cổng - Chơi trò chơi: “Tung cao

dịch dắc (3 - 4 điểm dịch dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò chui qua cổng - Bò chui qua ống dài - Trườn theo hướng thẳng - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Trèo lên xuống 5 gióng thang	hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT13: Gập, mở, các ngón tay,	- Trẻ gập, mở các ngón tay - Gập giấy	- Hoạt động ngoài trời. + Trò chơi bịt mắt bắt dê; Lộn cầu vòng; Chi chi chành chành ;Nu na nu nống; Vẽ trên mặt sân. + Thi mặc áo cài cúc áo nhanh
MT17*: Tết được sợi đôi.	- Biết tết sợi đôi	
MT22*: Nhận biết được ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	- Nhận biết các món ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì) - Nhận biết phải ăn chín, uống sôi, không uống những loại nước có hại cho sức khỏe.	- Đón trẻ, Chơi hoạt động ở các góc:Trò chuyện về các món ăn quen thuộc và gọi tên 4 nhóm thực phẩm, việc tập luyện, ăn uống, giữ gìn vệ sinh đối với sức khỏe và các biểu hiện khi đau, ốm, một số nguy hiểm con người. - Trả trẻ: Luyện tập các kỹ năng vệ sinh, tự phục vụ cá nhân.
MTs49: Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế	- Quan sát và tìm hiểu về thực vật, động vật và môi trường. - Thực hiện các thí nghiệm như tạo ra dung dịch màu sắc từ nước và phẩm màu, hoặc khám phá sự nổi và chìm với các vật thể khác nhau. - Làm quen với các ứng dụng đơn giản như máy tính để tìm hiểu về công nghệ một cách trực quan. - Tham gia các hoạt động chế tạo đồ chơi hoặc sản phẩm đơn giản từ các vật liệu tái chế. - Cùng nhau tìm cách giải quyết vấn đề như xây dựng	- Triển khai một số hoạt động ứng dụng pp giáo dục STEM/STEAM nhằm giúp trẻ: + Tham gia các hoạt động chế tạo đồ chơi hoặc sản phẩm đơn giản từ các vật liệu tái chế. + Cùng nhau tìm cách giải quyết vấn đề như xây dựng một cầu nổi cho đồ chơi... + Tham gia các trò chơi như: đếm, phân loại và sắp xếp đồ vật. - Hoạt động học: + Chiếu khung ảnh của bé

	một cầu nối cho đồ chơi... - Tham gia các trò chơi như: đếm, phân loại và sắp xếp đồ vật. - Nhận diện các hình khối và khám phá khái niệm về kích thước và khoảng cách thông qua các trò chơi xây dựng.	+ Những người thân trong gia đình + Đồ dùng ăn uống trong gia đình bé
MT68: Sử dụng được các số từ 1-5 để mục tiêu lượng, số thứ tự.	Biết các số từ 1-5 để mục tiêu lượng, số thứ tự.	- Hoạt động học: Đếm, nhận biết số lượng trong phạm vi 3. Nhận biết chữ số 3.
MT74*: Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái)	- Hoạt động học: So sánh chiều cao của 2 đối tượng
MT77: Nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. - Một số nhu cầu của gia đình.	- Đón trẻ, chơi ngoài trời, chơi hoạt động theo ý thích. - HĐH: + Kể về gia đình của mình + Tìm hiểu về các thành viên trong gia đình.
MT78*: Nói được địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.	- Biết địa chỉ nhà: số nhà, xã, xóm	+ Tìm hiểu một số đồ dùng nhà bé. + Tìm hiểu một số nhu cầu cần thiết trong gia đình. - Trò chơi: Gia đình bé; Người mua sắm giỏi; Tìm đúng số nhà; Người đầu bếp giỏi; Chiếc túi kì lạ. Trò chuyện với trẻ về tên, tuổi, giới tính.
MTs83: Áp dụng hoặc mở rộng được kiến thức và kỹ năng trong các hoàn cảnh mới	- Áp dụng kiến thức về thời tiết vào việc chuẩn bị cho các hoạt động ngoài trời. - Thử nghiệm các vật liệu khác nhau khi thực hiện thí nghiệm để tìm hiểu thêm về tính chất của chúng (đất, cát...)	- Triển khai một số hoạt động ứng dụng pp giáo dục STEM/STEAM nhằm giúp trẻ thử nghiệm các vật liệu khác nhau khi thực hiện thí nghiệm để tìm hiểu thêm về tính chất của chúng (đất,

	- Áp dụng kiến thức về vật liệu và kỹ thuật vào các tình huống mới khi thiết kế tạo ra sản phẩm.	cát...) - Khám phá về gia đình bé(5E) - Khám phá bình chữa cháy(5E) - Tìm hiểu ngôi nhà của bé(5E)
MTs95: Bày tỏ được quan điểm cá nhân về cách thực hiện, giải thích ý tưởng	- Bày tỏ ý kiến cá nhân khi quan sát động, thực vật. - Bày tỏ ý kiến về cách thực hiện và kết quả quan sát khi thực hiện một số thí nghiệm khoa học đơn giản: trộn màu, quan sát sự phát triển của cây... - Bày tỏ quan điểm cá nhân về cách thực hiện một dự án thiết kế. - Lên kế hoạch và bày tỏ quan điểm về cách thực hiện trước khi bắt tay vào tạo ra sản phẩm, giải thích lý do cho sự lựa chọn màu sắc, hình dáng...	- Triển khai một số hoạt động ứng dụng pp giáo dục STEM/STEAM nhằm giúp trẻ bày tỏ ý kiến về cách thực hiện và kết quả quan sát khi thực hiện một số thí nghiệm khoa học đơn giản:
MT96*: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: Thơ: Em yêu nhà em; Thăm nhà bà
MT97: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe.	- Hoạt động học: + Truyện: Vẽ chân dung mẹ; Chiếc ấm sành nở hoa.
MT99*: Sử dụng được các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép “mời cô”; “mời bạn”; “cảm ơn”; “xin lỗi”... trong giao tiếp	- Hoạt động đón trả trẻ: + Nhắc trẻ biết chào cô, chào ông bà bố mẹ. + Dạy trẻ biết cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp với mọi người - Hoạt động ăn: + Dạy trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn.
MT114*: Nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận) qua nét	- Hoạt động chiều: + Cho trẻ xem tranh ảnh, video về các trạng thái cảm

mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	mặt ,cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.	xúc (vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt ,cử chỉ, giọng nói.
MTs120: Tuân thủ các quy tắc và kỉ luật chung	- Tuân thủ các quy tắc khi thực hiện thí nghiệm - Tuân thủ các quy tắc về an toàn và quy trình, từ việc lựa chọn vật liệu đến xây dựng sản phẩm. - Tuân thủ các quy tắc khi làm việc chung (lắng nghe nhau, không làm ồn...) - Tuân thủ các quy tắc về màu sắc, chất liệu, hình dạng để tạo ra một sản phẩm hoặc bức tranh đẹp.	- Thảo luận về việc giữ gìn vệ sinh khi ăn uống, xếp hàng chờ đến lượt, và dọn dẹp sau khi ăn. - Tạo biển báo quy tắc trong lớp - Thiết kế và trang trí các biển báo cho các quy tắc trong lớp học như "Xếp hàng", "Giữ im lặng", "Dọn dẹp sau khi chơi". - Thảo luận về tầm quan trọng của việc tuân thủ quy định khi chơi, chẳng hạn như không xô đẩy, đợi đến lượt, và sử dụng đồ chơi đúng cách. - Hoạt động học: Bé yêu đồ dùng nhà bé
MT122: Chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chú ý và không cắt ngang khi cô và bạn nói - Chơi hòa thuận với bạn trong nhóm.	- Hoạt động chơi + Cho trẻ chơi ở góc nhắc trẻ chơi hòa thuận với bạn trong nhóm. + Dạy trẻ không cắt ngang khi cô và bạn nói
MTs125: Cùng nhau giải quyết vấn đề thông qua việc sử dụng nguyên vật liệu, đồ dùng, phương tiện	- Làm việc nhóm để cùng nhau thiết kế và giải quyết vấn đề từ những nguyên vật liệu khác nhau khi thực hiện hoạt động khám phá, thí nghiệm đơn giản hoặc chế tạo sản phẩm - Chia sẻ ý tưởng và cùng nhau chọn nguyên liệu khi tạo ra một sản phẩm từ vật liệu tái chế như một mô hình xe hoặc nhà ở.	- Hoạt động học: + Thiết kế các dự án STEAM + Trẻ làm việc nhóm để cùng nhau thiết kế và giải quyết vấn đề từ những nguyên vật liệu khác nhau. + Chia sẻ ý tưởng và cùng nhau chọn nguyên liệu khi tạo ra một sản phẩm từ vật liệu tái chế như một mô hình xe hoặc nhà ở...
MT136*: Vận động nhịp	- Vận động nhịp nhàng theo	- Hoạt động học:

nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	giai điệu, nhịp điệu của các bài hát bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu chậm, bộ gõ cơ thể...	+ Dạy hát: Nhà của tôi;Cháu yêu bà; Cả nhà thương nhau + Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh; Mẹ yêu ơi; Gia đình nhỏ hạnh phúc to; Ru con mùa đông + Trò chơi: Nghe giai điệu đoán tên bài hát;Tai ai tinh. + Biểu diễn văn nghệ chủ đề: Gia đình thật vui.
MTs138: Lựa chọn được các phương tiện, thiết bị, kỹ thuật, thao tác nhận thức/nghiên cứu để thiết kế/tạo	- Nhận diện và lựa chọn các công cụ tự nhiên như lá, đá, và nước để thực hiện thí nghiệm hoặc tạo ra sản phẩm tạo hình. - Tự chọn phương tiện và thiết bị cần thiết để thực hiện thí nghiệm - Lựa chọn vật liệu tái chế (như hộp, chai nhựa) để tạo ra đồ chơi hoặc sản phẩm khác - Lựa chọn vật liệu (như LEGO, gỗ, hoặc các vật liệu tái chế) và kỹ thuật phù hợp để xây dựng mô hình theo ý tưởng của mình. - Lựa chọn màu sắc, chất liệu (như giấy, bột màu) và công cụ (như cọ, bút màu) để thực hiện một sản phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động mọi lúc,mọi nơi + Triển khai một số hoạt động ứng dụng pp giáo dục STEM/STEAM nhằm giúp trẻ bày tỏ ý kiến về cách thực hiện và kết quả quan sát khi thực hiện một số thí nghiệm khoa học đơn giản: - Hoạt động học : + Thiết kế thực hiện các dự án STEAM + Làm thiệp tặng bà(EDP). + Thiết kế khung ảnh gia đình (EDP) + Thiết kế bình chữa cháy. (EDP)
MT142*: Xé, cắt được theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động học: + Làm bưu thiếp tặng mẹ + Làm hoa tặng mẹ, cô giáo + Tô màu tranh gia đình
CHỦ ĐỀ NHỮNG NGHỀ BÉ BIẾT		
Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
MT3*: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ	- Đi trên ghế thể dục - Đi trên vạch kẻ thẳng. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Đi bước lùi liên tiếp khoảng	- Hoạt động học + Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m - Chơi trò chơi: “Tìm bạn thân”.“Chèo thuyền”, “ Kéo

thăng trên sàn. - Đi được bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	3m - Đi bước dồn trước trên ghế thể dục	co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT6*: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m).	- Tung bắt bóng - Tung bóng lên cao và bắt bóng - Tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân	- Hoạt động học + Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân - Chơi trò chơi: “Bắt chước tạo dáng”; “Chèo thuyền”, “Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT10: Ném trúng đích ngang (xa 2 m).	- Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m). - Ném trúng đích nằm ngang (xa 2m)	- Hoạt động học + Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m) - Chơi trò chơi: “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT11*: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m). - Bò bằng bàn tay, bàn chân - Bò chui qua cổng - Bò chui qua ống dài - Trườn theo hướng thẳng - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Trèo lên xuống 5 gióng thang	- Hoạt động học + Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m).- Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa; “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh”
MT12: Thực hiện được các vận động: Cuộn – xoay tròn cổ tay	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vẩy, vẹo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay ,gắn, nổi... - Trẻ cuộn- xoay tròn cổ tay	- Hoạt động ngoài trời. + Trò chơi bịt mắt bắt dê; Lộn cầu vòng; Chi chi chành chành ;Nu na nu nống; Vẽ trên mặt sân.
MT18*: Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày	- Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây	
MT26*: Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. - Rèn hành vi, kỹ năng thói quen tốt trong ăn uống.	- Hoạt động ăn: + Nhắc trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. - Khi ăn xong biết bỏ bát thìa vào nơi quy định.
MT31*: Đi dép giày khi đi học.	- Khi đi học biết đi giày, dép đầy đủ	- Hoạt động đón trẻ: + Cô trò chuyện với trẻ để trẻ

	- Biết cách đi giày, dép	biết vì sao cần phải đi giày, dép đầy đủ khi đi học . + Hướng dẫn trẻ biết cách đi giày, dép đúng.
MT41*: Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Nhận biết được số điện thoại khẩn cấp như: 113 (cảnh sát); 114 (Chữa cháy); 115 (cứu thương)...và gọi số điện thoại khẩn cấp.	- Hoạt động chiều + Trò chuyện thảo luận về một số trường hợp nguy hiểm
MT43: Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	- Nói tên địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	+ Trò chuyện thảo luận về gia đình bé.
MT60*: Nhận xét, trò chuyện được về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật, cây, hoa, quả. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm	- Hoạt động học: - So sánh sự giống và khác nhau của 2, 3 đồ dùng dụng cụ của nghề. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm
MTs62: Ghi lại các kết quả quan sát và ý tưởng bằng cách vẽ, “viết”	- Quan sát cây cối, động vật hoặc hiện tượng tự nhiên và ghi lại những gì quan sát được bằng cách vẽ hình hoặc sử dụng từ đơn giản để mô tả - Vẽ lại quy trình và ghi chú kết quả hoặc cảm nhận sau khi thực hiện một số thí nghiệm đơn giản như trộn dầu vào nước.. - Vẽ bản thiết kế trước khi thiết kế sản phẩm.	- Hoạt động học + Tìm hiểu về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 + Tìm hiểu về nghề nông + Khám phá cái cốc + Khám phá một số dụng cụ của nghề cắt tóc + Thảo luận về đặc điểm nổi bật của nghề vận tải thủy
MT67*: Tách được một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 3. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 4.	- Hoạt động học: + Đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 3, nhận biết chữ số 3. + Tách gộp trong phạm vi 3.

	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 5.	
MT74*: Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái)	- Hoạt động học: + Xác định phía trên- phía dưới của bản thân + So sánh chiều dài của 3 đối tượng.
MT80*: Nói được tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên và công việc của cô giáo và các cô bác trong trường.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 + Trò chuyện với trẻ về một số nghề phổ biến, quen thuộc + Thảo luận về đặc điểm nổi bật, ích lợi của nghề giáo viên
MT82: Kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.	- Chơi, hoạt động ngoài trời, chơi hoạt động ở các góc: + Cho trẻ kể tên công cụ, sản phẩm các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến + Trò chuyện thảo luận, so sánh về các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương
MT97: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe.	- Hoạt động học + Truyện: Thần sắt, Cô bác sỹ ty hon.
MT100: Điều chỉnh được giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	- Nói với âm lượng vừa đủ, rõ ràng để người nghe có thể hiểu được, phù hợp với tình huống giao tiếp. - Điều chỉnh giọng nói phù hợp hoàn cảnh khi được nhắc nhở	- Hoạt động: + Đọc thơ: “ Ngày 20-11”; “ Hạt gạo làng ta”; “Bé làm bao nhiêu nghề”; “Làm bác sĩ”, “Cái bát xinh xinh”, Em cũng làm cô giáo.
MT111*: Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)	- Đón, trả trẻ, trò chuyện +Trò chuyện với trẻ về 1 số quy định ở lớp, gia đình. - Chơi, hoạt động ở các góc: + Yêu cầu trẻ cất đồ dùng, đồ

		chơi đúng chỗ. - Ăn, ngủ: Yêu cầu trẻ giữ trật tự khi ăn, khi ngủ. Hoạt động học: Bé tự làm dc những gì?
MTs126: Đưa ra được quyết định chung của nhóm	- Thảo luận và đưa ra quyết định khi tham gia hoạt động khám phá về động vật, thực vật... theo nhóm. - Cùng nhau quyết định cách thực hiện và theo dõi kết quả khi tham gia vào hoạt động thí nghiệm đơn giản (thử nghiệm với đất và nước...) - Cùng nhau chọn cách thiết kế và quy trình tạo ra sản phẩm	- Triển khai một số hoạt động ứng dụng pp giáo dục STEM/STEAM cho trẻ cùng: + Thảo luận và đưa ra quyết định khi tham gia hoạt động khám phá về động vật, thực vật... theo nhóm. + Cùng nhau quyết định cách thực hiện và theo dõi kết quả khi tham gia vào hoạt động thí nghiệm đơn giản (thử nghiệm với đất và nước...) + Cùng nhau chọn cách thiết kế và quy trình tạo ra sản phẩm
MT135*: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	- Hát đúng giai điệu lời ca, thể hiện sắc thái, tình cảm qua bài hát. - Thuộc bài hát Quốc ca, hát đúng giai điệu của bài hát, trẻ thể hiện được sự trang nghiêm khi hát Quốc ca, biết được ý nghĩa của bài hát Quốc ca.	Hoạt động học: - Dạy hát: Bác đưa thư vui tính - Nghe hát: Cháu yêu cô thợ dệt - Trò chơi: Giọng hát to, giọng hát nhỏ
MT137*: Phối hợp được các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	- Hoạt động học + Tạo hình: Tô màu tranh bác sĩ, + Nặn cái cốc. - Vẽ đồ dùng của thợ cắt tóc
MT142*: Xé, cắt được theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. + Tô màu tranh gia đình	- Giấy bút màu, hồ dán, kéo, bìa...
CHỦ ĐỀ NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU		
Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục

a) Phát triển vận động		
*Thực hiện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu		
MT6*: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m).	- Tung bắt bóng - Tung bóng lên cao và bắt bóng - Tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m - Chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân	- Hoạt động học + Tung bóng lên cao và bắt bóng - Chơi trò chơi: “Bắt chước tạo dáng”; “Chèo thuyền”, “Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh”
MT7*: Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).	- Ném trúng đích bằng 1 tay (xa 1,5 m x cao 1,2 m). - Ném xa bằng 1 tay, 2 tay.	- Hoạt động học + Ném trúng đích bằng 1 tay (xa 1,5 m x cao 1,2 m). - Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Chèo thuyền”, “Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh”
MT9*: Chạy được liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây.	- Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây. - Chạy chậm khoảng 60m - Chạy chậm khoảng 60-80m	- Hoạt động học: + Chạy chậm khoảng 60-80m + Chơi trò chơi: Kéo co; Hát chuyền bóng; Bắt chước tạo dáng.
MT11*: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m). - Bò bần bàn tay, bàn chân - Bò chui qua cổng - Bò chui qua ống dài - Trườn theo hướng thẳng - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Trèo lên xuống 5 gióng thang	- Hoạt động học: + Trườn theo hướng thẳng - Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh”
*Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay – mắt		
MT15*: Cắt thành thạo theo đường thẳng.	- Cắt thành thạo đường thẳng	- Hoạt động chiều: + Cắt thành thạo theo đường thẳng.
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
*Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe		
MT29: Không uống nước lã.	- Không uống nước lã...	- HĐ học + Dinh dưỡng sức khỏe + Phân biệt (4 nhóm thực phẩm)

		+ Nhu cầu cần thiết của cơ thể với (4 nhóm thực phẩm) - Chơi hoạt động ở các góc: + Tập nấu ăn - Đón trẻ, Chơi hoạt động ở các góc: Trò chuyện về một hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.
*Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh		
MT38*: Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê	- Nhận biết không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ...không uống rượu, bia, cà phê,	- Hoạt động đón, trả trẻ; Chơi hoạt động ở các góc + Cô trò chuyện với trẻ về cách nhận biết và không ăn thức ăn có mùi ôi không ăn lá, quả lạ...không uống rượu, bia, cà phê.
a) Khám phá khoa học		
* Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng		
MT46*: Phối hợp được các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	- Chức năng các giác quan và bộ phận khác của cơ thể - Các chất dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển của bé - Đặc điểm, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Đặc điểm, công dụng, của một số PTGT - Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.	- Hoạt động học - Tìm hiểu về đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.
*Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản		
MT58: Sử dụng được cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây cối môi trường sống.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình. + Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước + Trò chuyện về một số con

		cô trùng- chim + Quan sát tìm hiểu về đặc điểm, ích lợi, của một số con vật sống trong rừng. + Tìm hiểu về con gấu.
*Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau		
MT61: Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	- Hiểu biết về đối tượng qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	- Hoạt động chơi, hoạt động ở các góc. + Trẻ thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, phòng khám bệnh, xây dựng công viên. + Trẻ hát các bài hát về cây cối, con vật. + Trẻ biết vẽ xé dán nặn ghép hình... con vật, cây cối.
MT64: Đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học: + Đếm và nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng 4. Nhận biết chữ số 4. + So sánh số lượng trong phạm vi 4
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
*Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian		
MT75*: Mô tả được các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	- Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối	- Đón trẻ, chơi hoạt động ở các góc: Nhận biết các buổi sáng, trưa, chiều tối, hôm qua, hôm nay, ngày mai. - Hoạt động học: Xác định thời gian. + Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối
a) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày		
MT96*: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: + Thơ: Đàn gà con; Giọng hát chim sơn ca - Hoạt động chiều: + Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ

		tuổi.
MT98*: Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch	- Hoạt động học: + Đóng kịch: “Rô con lên bờ” + Truyện: Dê con nhanh trí
b) Làm quen với việc đọc – viết		
MT101*: Chọn được sách để xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- Hoạt động góc: + Xem tranh ảnh sách báo + Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau
a) Thể hiện ý thức về bản thân		
MTs108: Thảo luận được với các bạn trong hoạt động trải nghiệm và điều tra thực tế	- Thảo luận với nhau về những quan sát, khám phá trong thiên nhiên; hỏi nhau về những thú vị hoặc khác biệt đã quan sát được. - Hợp tác và thảo luận để thu thập thông tin và ý kiến về môi trường sống. - Hợp tác và thảo luận để thực hiện một thí nghiệm đơn giản; thảo luận về quá trình thực hiện và chia sẻ kết quả thí nghiệm - Thảo luận để lập kế hoạch và thực hiện một dự án kỹ thuật. - Thảo luận và chia sẻ quan điểm về quá trình thiết kế và sáng tạo. - Thảo luận và chia sẻ kiến thức về những phát hiện trong thực tế.	- Hoạt động chiều: + Thảo luận với nhau về + Cùng nhau hợp tác và thảo luận để thực hiện một thí nghiệm đơn giản; thảo luận về quá trình thực hiện và chia sẻ kết quả thí nghiệm
c) Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh		
MT115: Biểu lộ được một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình	- HD học - HD NT– Chơi hoạt động ở các góc. + Đọc thơ "Làm bác sĩ"; "Bé làm bao nhiêu nghề". + Trò truyện thể hiện biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng

		nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình + Giáo dục trẻ biết ơn những người lao động.
d) Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội		
MT124*: Trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).	- Trao đổi, thoả thuận, phối hợp với các bạn cùng thực hiện hoạt động tập thể (chơi, trực nhật ...).	- Hoạt động học: + Trò chuyện, thảo luận về một số loại động vật nuôi trong gia đình + Trò chuyện, thảo luận về một số loại động vật sống dưới nước. + Trò chuyện, thảo luận về một số loại động vật sống trong rừng. + Trò chuyện, thảo luận về một số con côn trùng, chim. + Giáo dục trẻ biết yêu và bảo vệ một số loài động vật. + Cá cầu vòng can đảm.
b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc (hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình)		
MT134*: Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng) của các tác phẩm tạo hình.	- Ngắm nhìn các tác phẩm tạo hình và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình về màu sắc, hình dáng, bố cục,...	Vỡ tạo hình, giấy màu, hồ dán, bút màu. đất nặn.
MT135*: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	- Hát đúng giai điệu lời ca, thể hiện sắc thái, tình cảm qua bài hát.	- Hoạt động học: + Dạy hát, vận động: “Đố bạn” + Trò chơi: Ai nhanh nhất + Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: “Những con vật đáng yêu”.
* Một số kĩ năng trong tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình)		
MT142*: Xé,cắt được theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động học: + Xé, dán đàn cá + Xé, dán con vịt

MTs145: Tưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế	- Quan sát các hình dạng tự nhiên (như lá cây, đá) và tưởng tượng cách mà chúng có thể sử dụng trong thiết kế; - Tham gia vào các hoạt động như trộn màu để tạo ra các màu sắc mới, từ đó trẻ có thể tưởng tượng ra các sản phẩm hoặc mẫu thiết kế mới; - Hình dung và vẽ ra ý tưởng trước khi thiết kế một sản phẩm (như đồ chơi) - Tưởng tượng về công trình (như cầu, nhà) và vẽ bản thiết kế trước khi xây dựng. - Thiết kế và tạo ra các sản phẩm nghệ thuật (như vẽ, nặn) theo ý tưởng của mình - Tưởng tượng và xây dựng các hình khối (như hình vuông, hình tròn)	- Hoạt động chiều + Thiết kế ổ gà(EDP) + Thiết kế tổ chim(EDP) + Làm con cá từ lá cây(EDP) + Làm nhà cho thú cưng - Trẻ tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Biết sử dụng kỹ năng đã học để tìm hiểu nghiên cứu khám phá kiến thức mới
--	--	--

CHỦ ĐỀ THỂ GIỚI THỰC VẬT

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
MT4: Bật - nhảy	- Bật liên tục về phía trước - Bật xa 35-40cm - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) - Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật qua vật cản cao 10-15cm - Nhảy lò cò 3m	- Hoạt động học + Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) + Chơi trò chơi: “Thi xem đội nào nhanh
MT5*: Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).	- Đi nhanh, đi chậm - Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đích dắc. - Đi, chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).	- Hoạt động học + Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đích dắc. + Chơi trò chơi: “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT6*: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi	- Tung bắt bóng - Tung bóng lên cao và bắt bóng	- Hoạt động học + Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân

bóng (khoảng cách 3 m).	- Tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân	+ Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”
MT10: Ném trúng đích ngang (xa 2 m).	- Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m). - Ném trúng đích nằm ngang (xa 2m)	- Hoạt động học: + Ném trúng đích nằm ngang (xa 2m) + Trò chơi: Gieo hạt; Cây cao cỏ thấp
MT11*: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m). - Bò bằng bàn tay, bàn chân - Bò chui qua cổng - Bò chui qua ống dài - Trườn theo hướng thẳng - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Trèo lên xuống 5 gióng thang	- Hoạt động học: + Bò bằng bàn tay, bàn chân + Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT20: Nhận biết được rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết một số thực phẩm giàu chất vitamin...	- Hoạt động góc, hoạt động mọi lúc mọi nơi + Cho trẻ chơi ở các góc và nhận biết một số thực phẩm giàu chất vitamin... + Trò chuyện, tìm hiểu về một số loại rau, quả chín có nhiều vitamin.
MT21*: Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống. - Trẻ nhận biết được một số món ăn hàng ngày ở nhà, ở lớp... - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm , món ăn	- Đón trẻ, Chơi hoạt động ở các góc: Trò chuyện về các món ăn quen thuộc và gọi tên 4 nhóm thực phẩm, việc tập luyện, ăn uống, giữ gìn vệ sinh đối với sức khỏe và các biểu hiện khi đau, ốm, một số nguy hiểm con người. - Trả trẻ: Luyện tập các kỹ năng vệ sinh, tự phục vụ cá nhân.
MT28*: Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...	- Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau....	- HĐ học + Dinh dưỡng sức khỏe + Phân biệt (4 nhóm thực

		phẩm) + Nhu cầu cần thiết của cơ thể với (4 nhóm thực phẩm) - Chơi hoạt động ở các góc: + Tập nấu ăn - Đón trẻ, Chơi hoạt động ở các góc: Trò chuyện về một loại rau xanh tốt cho sức khỏe con người
MT44*: Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt con người. - Các nguồn nước trong môi trường sống. - Một số đặc điểm tính chất của nước. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.	- Hoạt động học: + Trò chuyện, tìm hiểu một số loại quả. + Khám phá sự kỳ diệu của các loài hoa. + Vòng đời phát triển của cây. + Một số loại rau + Khám phá về sự nảy mầm của cây (5E) - Khám phá tết bánh trưng ngày Tết(5E) - Quan sát khám phá về 2 - 3 loại cây ăn quả - Khám phá về một số loại hoa(5E) - Tìm hiểu về hoa hồng
MTs45: Trả lời được các câu hỏi mang tính gợi mở bằng sự quan sát và bằng chứng thực tế	- Quan sát thiên nhiên (như cây cối, động vật, thời tiết) để tìm bằng chứng thực tế trả lời - Quan sát các phản ứng của một số thí nghiệm và trả lời câu hỏi - Quan sát, thử nghiệm và trả lời câu hỏi về một số tình huống thực tế. - Ghi lại những quan sát và bằng chứng từ việc khám phá và trả lời các câu hỏi gợi mở về các chủ đề khác nhau.	- Hoạt động trải nghiệm + Cho trẻ quan sát và phác thảo các đối tượng tự nhiên như cây cối, động vật hoặc đồ vật trong lớp học; sử dụng hình vẽ để mô tả các đặc điểm nổi bật của chúng. - Ghi lại những quan sát và bằng chứng từ việc khám phá và trả lời các câu hỏi gợi mở về các chủ đề khác nhau. +Khám phá bánh trưng ngày Tết(5E)

		+ Khám phá sự nảy mầm của cây(5E) + Khám phá bắp ngô(5E) + Khám phá hoa đậu biếc(5E)
MTs56: Đưa ra được giả thuyết	- Dự đoán vật liệu nào nổi và vật liệu nào chìm trong nước trong thí nghiệm “Vật chìm, vật nổi” - Dự đoán điều kiện nào tốt nhất cho cây phát triển - Dự đoán kết quả khi trộn các màu với nhau - Dự đoán thời tiết qua quan sát bầu trời...	- Triển khai một số hoạt động ứng dụng pp giáo dục STEM/STEAM cho trẻ cùng thực hiện các dự án: - Hoạt động học: + Trang trí cảnh hoa đào(EDP) + Thiết kế cảnh hoa mai(EDP) + Thiết kế khuôn bánh trung(EDP) + Thiết kế bông hoa mùa xuân (EDP) + Làm cảnh hoa từ các nguyên vật liệu khác nhau(EDP)
MT66*: Gộp được hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	- Gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 và đếm	- Hoạt động học: + Tách gộp trong phạm vi 4
MT70*: Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. - Trẻ nhận biết và sắp xếp được theo quy tắc 1-2-1 của 3 đối tượng trở lên - Phát hiện ra quy tắc sắp xếp được các đối tượng theo quy tắc nhất định. Biết sắp xếp đối tượng theo quy tắc trẻ thích. - Cùng cố kỹ năng suy luận, phán đoán cho trẻ.	- Hoạt động học, chơi. - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi - So sánh, phát hiện qui tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc, xếp xen kẽ.
MT74*: Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái)	- Hoạt động học: + Dạy trẻ xác định vị trí đồ vật theo các hướng cơ bản của trẻ
MTs94: Phân tích và giải	- Phân tích nguyên nhân và đề	- Triển khai một số hoạt động

quyết được vấn đề bằng lời nói	xuất giải pháp khi quan sát, khám phá môi trường xung quanh - Phân tích những gì đang xảy ra và mô tả bằng lời nói khi quan sát một số thí nghiệm như nước đóng băng... - Phân tích lý do và nói ra cách cải thiện khi thiết kế, chế tạo sản phẩm.	ứng dụng pp giáo dục STEM/STEAM nhằm giúp trẻ đưa ra các phân tích nguyên nhân và đề xuất giải pháp khi quan sát, khám phá môi trường xung quanh.
MT96*: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: + Thơ: Về trái cây; Tết đang vào nhà
MT98*: Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch	- Hoạt động +Tập kể truyện: Truyện: Niềm vui ngày Tết; Hoa dân tộc; Củ cải trắng; Hạt đỗ sót; Quả táo
MTs112: Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ	- Thực hiện nhiệm vụ cá nhân trong một hoạt động nhóm - Theo dõi và báo cáo về sự tiến triển của nhiệm vụ. - Tự hào về công việc đã làm và nhận trách nhiệm với kết quả. - Phân công nhiệm vụ và chịu trách nhiệm với vai trò của mình trong nhóm. - Tự đánh giá và phản hồi về quá trình thực hiện nhiệm vụ.	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. + Theo dõi và báo cáo về sự tiến triển của nhiệm vụ. + Tự hào về công việc đã làm và nhận trách nhiệm với kết quả.
MT128*: Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối. - Rèn cho trẻ một số kỹ năng sống (chăm sóc cây, con vật) trong việc bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu (trời nóng bức bé biết làm gì? Trời có mưa giông bé biết làm gì?). Trẻ tích cực tham gia hoạt động.	- Hoạt động lao động vệ sinh: + Thực hành chăm sóc cây, bảo vệ cây, môi trường - Hoạt động học: + Bé yêu hoa + Trò chuyện thảo luận về một số loại cây, hoa, củ, quả mà trẻ yêu thích, các món ăn ngày tết

		+ Xem tranh, băng hình về giáo dục bảo vệ môi trường. + Tưới cây, lau lá cây, thực hành gieo hạt trồng cây. + Hát các bài hát có nội dung giáo dục giữ gìn, bảo vệ môi trường.
MT130: Không bẻ cành, bứt hoa.	- Phân biệt hành vi “đúng- sai”, “xấu- tốt” - Trẻ có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên.	- Hoạt động lao động vệ sinh: + Thực hành chăm sóc cây, bảo vệ cây, môi trường. + Trò chuyện về ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên.
MTs141: Phác thảo được đối tượng thiết kế bằng hình vẽ, sơ đồ	- Quan sát và phác thảo các đối tượng tự nhiên như cây cối, động vật hoặc đồ vật trong lớp học; sử dụng hình vẽ để mô tả các đặc điểm nổi bật của chúng. - Mô tả quy trình của một thí nghiệm đơn giản - Phác thảo các ý tưởng cho sản phẩm mà trẻ muốn tạo ra từ vật liệu tái chế, từ đó ghi lại các kích thước và hình dạng cần thiết. - Phác thảo ý tưởng nghệ thuật của mình, như một bức tranh hoặc một tác phẩm thủ công - Phác thảo các hình dạng và kích thước cơ bản, như hình vuông, hình tròn, và áp dụng vào việc thiết kế mô hình.	- Hoạt động trải nghiệm + Cho trẻ quan sát và phác thảo các đối tượng tự nhiên như cây cối, động vật hoặc đồ vật trong lớp học; sử dụng hình vẽ để mô tả các đặc điểm nổi bật của chúng. + Phác thảo các ý tưởng cho sản phẩm mà trẻ muốn tạo ra từ vật liệu tái chế, từ đó ghi lại các kích thước và hình dạng cần thiết. - Hoạt động học: + Thiết kế cảnh hoa đào(EDP) + Thiết kế khuôn bánh trung(EDP) + Thiết kế bông hoa mùa xuân (EDP) + Làm cảnh hoa từ các nguyên vật liệu khác nhau(EDP) + Làm tranh từ lá cây + Nặn chùm nho
MTs148: Thể hiện được cái đẹp trong ngôn ngữ, quá trình thực hiện và kết quả/sản phẩm hoạt động	- Quan sát các hiện tượng tự nhiên (như hoa, cây cối, bầu trời) và mô tả vẻ đẹp của chúng bằng ngôn ngữ đơn giản;	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. + Quan sát các hiện tượng tự nhiên như hoa, cây cối.

	- Ghi lại cảm nhận về màu sắc và hình ảnh đẹp mắt khi thực hiện thí nghiệm đơn giản (tạo màu từ rau củ); - Thể hiện cái đẹp qua hình thức và chức năng của sản phẩm khi thiết kế sản phẩm; - Nhận ra và sử dụng ngôn ngữ để mô tả vẻ đẹp trong quy trình và sản phẩm cuối cùng của mình và của các bạn; - Vẽ và tạo hình các hình dạng như hình tròn, hình vuông, sau đó mô tả sự đẹp đẽ trong các hình dạng đó bằng ngôn ngữ.	+ Thể hiện cái đẹp qua hình thức và chức năng của sản phẩm khi thiết kế sản phẩm.
MT149*: Lựa chọn và tự thể hiện được hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	- Hoạt động học + Hát: Bầu và bí; Màu hoa, Hoa thơm bướm lượn; Sắp đến tết rồi; Mùa xuân ơi. + Nghe hát: Đi cấy + Trò chơi: Gieo hạt + Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.
MT150: Lựa chọn được dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi + Lựa chọn dụng cụ âm nhạc phách, trống, xắc xô, đàn.

CHỦ ĐỀ GIAO THÔNG

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
MT4: Bật - nhảy	- Bật liên tục về phía trước - Bật xa 35-40cm - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) - Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật qua vật cản cao 10-15cm - Nhảy lò cò 3m	- Hoạt động học + Bật qua vật cản cao 10-15cm. - TC: “ Bánh xe quay” “Thuyền về bến”
MT5*: Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật)	- Đi nhanh, đi chậm - Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đích đích. - Đi, chạy thay đổi hướng theo	- Hoạt động học + Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích đích).

chuẩn đặt đích dắc).	vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).	+ Chơi trò chơi: “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT8: Tự đập bắt được bóng 4-5 lần liên tiếp.	- Đập và bắt bóng tại chỗ - Đập bắt bóng 4-5 lần liên tiếp.	- Hoạt động học + Đập bắt bóng 4-5 lần liên tiếp + Chơi trò chơi: “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT11*: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m). - Bò bằng bàn tay, bàn chân - Bò chui qua cổng - Bò chui qua ống dài - Trườn theo hướng thẳng - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Trèo lên xuống 5 gióng thang	- Hoạt động học + Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm + Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT16*: Xây dựng, lắp ráp được với 10 – 12 khối.	- Lắp ráp hình	- Đón trẻ, Chơi, hoạt động ở các góc; Hoạt động chiều + Xếp chồng các khối gỗ, lắp ráp hình
MT25*: Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- Tự mặc và cởi được quần áo - Gấp quần áo , gọn gàng	- Chơi, hoạt động ở các góc; Hoạt động chiều. + Cho trẻ tập mặc quần áo cho búp bê. + Tập gấp quần áo , gọn gàng.
MT32*: Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... - Biết đề nghị người lớn giúp đỡ khi bị khó chịu, mệt, ốm đau và biết chăm sóc bảo vệ các bộ	- Trong lớp học - Đồ chơi góc phân vai, xà phòng, khăn mặt, bàn chải, bình nước.

	phân, các giác quan của cơ thể.	
MT39: Không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	- Nhận biết không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. + Trò chuyện với trẻ về việc không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.
MTs50: Xác lập phương án và thực hiện được quy trình nghiên cứu/tìm hiểu/quan sát/khám phá/thí nghiệm	- Quan sát và ghi chép về môi trường xung quanh, từ đó lập phương án tìm hiểu, khám phá - Lập kế hoạch cho từng bước của thí nghiệm của một số thí nghiệm đơn giản, từ việc chuẩn bị dụng cụ đến ghi nhận kết quả. - Xác định quy trình của một số dự án thiết kế	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. - Quan sát và ghi chép về môi trường xung quanh, từ đó lập phương án tìm hiểu, khám phá + Khám phá ô tô tải (5E) + Khám phá về chiếc ô tô con (5E) + Khám phá thuyền buồm (5E) + Khám phá tìm hiểu về xe đạp (5E) + Tìm hiểu về ngày quốc tế phụ nữ 8/3 (5E) Tìm hiểu một số luật giao thông đơn giản
MTs52: Rút ra kết luận dựa trên bằng chứng	- Thực hiện các thí nghiệm như pha màu (trộn màu nước) hoặc quan sát sự bay hơi của nước. Ghi lại kết quả và rút ra kết luận về sự thay đổi màu sắc hoặc trạng thái của nước. - Quan sát cây cối hoặc động vật trong khu vực trường học. Trẻ có thể thu thập hình ảnh hoặc mẫu vật để so sánh và rút ra kết luận về sự phát triển của chúng. - Thực hiện các bài kiểm tra hoặc trò chơi và từ đó rút ra kết luận về kiến thức đã được cung cấp.	- Hoạt động học: + Thực hiện các thí nghiệm như pha màu (trộn màu nước) hoặc quan sát sự bay hơi của nước. Ghi lại kết quả và rút ra kết luận về sự thay đổi màu sắc hoặc trạng thái của nước.

	- Tự kiểm tra tính năng của sản phẩm, từ đó đưa ra kết luận về hiệu quả thiết kế: Máy lọc nước mini, chong chóng gió, ổ gà...	
MT66*: Gộp được hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	- Gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 và đếm	- Hoạt động học: + Nhận biết số lượng số thứ tự trong phạm vi 5. + Đếm gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 + So sánh thêm bớt các phương tiện giao thông trong phạm vi 5.
MT69*: Nhận biết được ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày từ 1-10. - Trẻ hiểu ý nghĩa của các con số trong toán học và trong cuộc sống hằng ngày (113,114,115) - Trẻ phải ghi nhớ những con số cần thiết để áp dụng vào những tình huống cụ thể, những trường hợp cấp bách xảy ra trong cuộc sống: (xe cứu thương, xe chữa cháy, xe cảnh sát)	
MT70*: Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	- Hoạt động học: Xếp xen kẽ
MT72*: Chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn, hình tam giác	- Hoạt động học: Phân biệt hình chữ nhật và hình tròn
MT96*: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: Thơ: “Quà mừng 8/3; Con đường của bé”
MT102*: Mô tả được hành động của các nhân vật trong tranh.	- “Đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Thể hiện được hành động, tính cách, trạng thái của nhân vật.	- Hoạt động học: + Truyện: Kiến con đi xe ô tô; Thỏ con đi học - Hoạt động góc, hoạt động chiều. + Xem truyện tranh, kể

		truyện theo tranh, mô tả lại nội dung. + “Đọc” truyện qua các tranh vẽ. + Giúp trẻ thể hiện được hành động, tính cách, trạng thái của nhân vật.
MT104*: Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm.	- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ.)	- Chơi, hoạt động ở các góc: + Nhận biết các kí hiệu thông qua thẻ lô tô.
MT105: Sử dụng được kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng.	- Sử dụng kí hiệu để “viết” tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	- Chơi, hoạt động ở các góc: + Nhận dạng một số chữ cái. + Tập tô màu chữ rỗng, tập đồ các nét chữ.
MTs113: Đảm nhận được vai trò của người lãnh đạo và thành viên	- Thảo luận, phân công người trình bày kết quả hoặc hỗ trợ trong hoạt động khám phá. - Luân phiên đảm nhận vai trò lãnh đạo và thành viên trong nhóm khi tham gia các hoạt động khám phá, thí nghiệm... - Giao nhiệm vụ cho trẻ làm lãnh đạo, hướng dẫn trẻ này phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm.	- Hoạt động chiều: + Thảo luận, phân công người trình bày kết quả hoặc hỗ trợ trong hoạt động khám phá. + Giao nhiệm vụ cho trẻ làm lãnh đạo, hướng dẫn trẻ này phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm.
MT123*: Chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt, hợp tác với bạn	- Chơi ngoài trời: + Xem tranh ảnh, trò chuyện về việc thực hiện quy tắc khi tham gia giao thông, biết chờ đèn đỏ, tín hiệu giao thông + Thực hành bé tham gia giao thông an toàn. - Hoạt động học: + An toàn khi ở trên các PTGT.
MT129*: Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường - Nhận biết các hành vi tốt giữ	- Hoạt động lao động vệ sinh:

	gìn vệ sinh môi trường. - Không vứt rác bừa bãi nơi công cộng, không giẫm lên cỏ khi đi ở những nơi công cộng. - Trẻ biết thế nào là môi trường sạch, môi trường bị ô nhiễm, biết cách bảo vệ môi trường	+ Thực hành bé làm vệ sinh môi trường. + Xem tranh, băng hình về giáo dục bảo vệ môi trường. + Tưới cây, lau lá cây, thực hành gieo hạt trồng cây. + Hát các bài hát có nội dung giáo dục giữ gìn, bảo vệ môi trường.
MT132*: Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe các âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các SV, HT trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động học: + Hát ,múa,vỗ tay,biểu diễn văn nghệ các bài hát trong chủ đề giao thông. + Anh phi công ơi + Đường em đi + Em tập lái ô tô. + Đi đường em nhớ + Nghe hát: Bạn ơi có biết; Em đi qua ngã tư đường phố
MTs147: Đối sánh được sản phẩm với thiết kế ban đầu và hoàn thiện bản thiết kế theo sản phẩm	- Quan sát sản phẩm từ tự nhiên (như trái cây, cây cỏ) và so sánh chúng với hình ảnh hoặc mô hình ban đầu. - So sánh kết quả với dự đoán ban đầu và điều chỉnh quy trình khi thực hiện thí nghiệm; - Phác thảo thiết kế ban đầu cho sản phẩm sau đó thực hiện và so sánh sản phẩm thực tế với thiết kế (ngôi nhà, xe ô tô, rô bốt, tháp giấy...) - Lập kế hoạch cho mô hình muốn tạo ra, sau đó so sánh mô hình thực tế với kế hoạch ban đầu.	- Hoạt động học: + Phác thảo thiết kế ban đầu cho sản phẩm sau đó thực hiện và so sánh sản phẩm thực tế với thiết kế (ngôi nhà, xe ô tô, rô bốt, tháp giấy...) + Lập kế hoạch cho mô hình muốn tạo ra, sau đó so sánh mô hình thực tế với kế hoạch ban đầu. + Dự án: Ô tô tải. + Làm ô tô tải chạy được (EDP) + Dự án: Chiếc ô tô mơ ước + Chế tạo ô tô con từ các nguyên vật liệu tự nhiên(EDP) + Dự án:Thuyền buồm + Chế tạo thuyền buồm(EDP)

		+ Thiệp xinh tặng mẹ.
CHỦ ĐỀ NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN KỲ THÚ		
Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
MT3*: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi được bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	- Đi trên ghế thể dục - Đi trên vạch kẻ thẳng. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m - Đi bước dồn trước trên ghế thể dục	- Hoạt động học + Đi bước dồn trước trên ghế thể dục - TC: “ Bánh xe quay” “Thuyền về bến”
MT4: Bật - nhảy	- Bật liên tục về phía trước - Bật xa 35-40cm - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) - Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật qua vật cản cao 10-15cm - Nhảy lò cò 3m	- Hoạt động học + Bài tổng hợp Bật xa- Ném xa bằng 1 tay - Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT5*: Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).	- Đi nhanh, đi chậm - Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đích dắc. - Đi, chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).	- Hoạt động học + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đích dắc. - Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT11*: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m). - Bò bằng bàn tay, bàn chân - Bò chui qua cổng - Bò chui qua ống dài - Trườn theo hướng thẳng - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Trèo lên xuống 5 gióng thang	- Hoạt động học + Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Chơi trò chơi: “Tung cao hơn nữa”; “Bắt chước tạo dáng”; “Tìm bạn thân”. “Chèo thuyền”, “ Kéo co”, “Thi xem đội nào nhanh
MT14*: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: Vẽ hình người, nhà, cây.	- Tô, vẽ hình người, nhà, cây. - Tô màu kín không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ...	- Hoạt động chiều, hoạt động góc. + Cho trẻ xem tranh tô, vẽ hình người, nhà, cây

MT30*: Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp thời tiết - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.	- Trong lớp học. - Đồ chơi góc phân vai, xà phòng, khăn mặt, bàn chải, bình nước.
MT33*: Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Đi vệ sinh đúng nơi qui định - Biết sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	- Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động chiều. - Cô trò chuyện với trẻ về cách đi vệ sinh đúng nơi qui định - Biết sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.
MT36*: Nhận ra những nơi như: hồ, ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	- Nhận biết những nơi không an toàn và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.	- Trong lớp học - Vi đeo hành động nguy hiểm
MT51*: Thu thập được thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	- Nguyên nhân gây ô nhiễm các nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây,...	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. + Tìm hiểu một số nguyên nhân gây ô nhiễm các nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. + Tìm hiểu về sự cần thiết của nước với cuộc sống con người, con vật và cây,... + Trò chuyện về mùa hè + Gió và nắng; Cầu vồng của bé
MT55*: Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm, cấu tạo với cách sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Hoạt động chiều + Cho trẻ chơi và trải nghiệm để trẻ biết cấu tạo với cách sử dụng một số đồ

đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”		dùng, đồ chơi quen thuộc.
MT65*: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - Rèn kỹ năng so sánh, thêm bớt và tạo nhóm có 10 đối tượng	- Hoạt động học: + So sánh số lượng trong phạm vi 5
MT71*: Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói được kết quả đo và so sánh.	- So sánh, phát hiện qui tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi	- Hoạt động học: + Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. + Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi + Đo dung tích của 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo
MT73: Sử dụng được các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- Hoạt động góc + Chắp ghép công viên, cây xanh, hình bé tập thể dục + Nhận biết gọi tên các hình: Hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế + Ôn tập nhận biết các hình phẳng.
MT86*: Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.	- Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu	- Trò chuyện: + Giáo viên trò chuyện và yêu cầu trẻ và thực hiện được các yêu cầu liên tiếp của cô
MT87: Hiểu được nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...	- Hiểu được các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm.	
MT93*: Kể lại được sự việc theo trình tự.	- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	- Hoạt động học: + Kể truyện: Nàng công chúa chuột; Lời ru của trăng, Hồ nước và mây, Câu chuyện về giọt nước, Cầu vồng
MT96*: Đọc thuộc được	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao,	- Hoạt động học:

bài thơ, ca dao, đồng dao...	tục ngữ, hò vè	+ Thơ: Ông mặt trời; Cầu vồng
MTs127: Thúc đẩy và hỗ trợ nhau cùng giải quyết nhiệm vụ của nhóm	- Cùng nhau giải quyết nhiệm vụ - Thảo luận, chia sẻ ý tưởng và hỗ trợ nhau trong việc ghi nhận những gì quan sát được khi khám phá môi trường xung quanh. - Hợp tác để đưa ra ý tưởng, cùng thực hiện và hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện thí nghiệm hoặc thiết kế sản phẩm - Hỗ trợ nhau trong việc hoàn thành mô hình.	- Trong phòng học - Tranh ảnh, video
MT131*: Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- Tiết kiệm điện, nước	- Hoạt động học: + Nước thật đáng quý - Chơi ngoài trời: + Xem tranh ảnh, trò chuyện về việc giữ gìn nguồn nước sạch, tiết kiệm nước sạch. + Thực hành chăm sóc cây, vật nuôi và sử dụng tiết kiệm nước. + Dạy trẻ biết tiết kiệm điện, nước
MT136*: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu chậm, bộ gõ cơ thể...	- Hoạt động học: + Vận động minh họa: Trời nắng, trời mưa - Nghe hát: Mưa rơi - Trò chơi: Ai nhanh nhất + Biểu diễn văn nghệ chủ đề :“Nước và một số hiện tượng thiên nhiên kỳ thú”.
MT144: Phối hợp được các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	- Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động học: Tạo hình: + Xé dán mây mưa; + Vẽ sóng nước; + Tô màu ao hồ; Vẽ cánh diều; + Nặn ông mặt trời.

		+ Hoạt động chấp ghép
MT151*: Nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	- Hoạt động học + Tạo hình: Tô màu ao hồ + Chắp ghép mây mưa + Vẽ sóng nước; Nặn ông mặt trời + Tạo hình cầu vồng theo ý thích
CHỦ ĐỀ: QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC, BÁC HỒ		
Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
MT3*: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi được bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	- Đi trên ghế thể dục - Đi trên vạch kẻ thẳng. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m - Đi bước dồn trước trên ghế thể dục	- Hoạt động học + Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.
MT4: Bật - nhảy	- Bật liên tục về phía trước - Bật xa 35-40cm - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm) - Bật tách, khép chân qua 5 ô - Bật qua vật cản cao 10-15cm - Nhảy lò cò 3m	- Hoạt động học + Bài tổng hợp bật qua các vòng, bò chui qua cổng. + Nhảy lò cò 3m
MT11*: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m). - Bò bằng bàn tay, bàn chân - Bò chui qua cổng - Bò chui qua ống dài - Trườn theo hướng thẳng - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Trèo lên xuống 5 gióng thang	- Hoạt động học + Trèo lên xuống 5 gióng thang + Bài tổng hợp bật qua các vòng, bò chui qua cổng.
MT34: Bỏ rác đúng nơi qui định.	- Bỏ rác đúng nơi qui định. - Tham gia lao động nhặt rác trên sân trường	+ Trò chuyện về việc giữ gìn vệ sinh môi trường bỏ rác đúng nơi qui định + Dạy trẻ tham gia lao động nhặt rác trên sân trường
MT35*: Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước	- Nhận biết những đồ vật nguy hiểm và nói được mối nguy	- Đón trẻ, chơi ngoài trời, chơi hoạt động ở các góc

nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch	hiểm khi đến gần.	+ Trò chuyện, thảo luận về một số hành động gây nguy hiểm khi tiếp xúc với các đồ dùng trong gia đình, cách đề phòng và tránh.
MT40: Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.	- Nhận biết một số trường hợp không an toàn và nhờ người giúp đỡ.	
MT42: Gọi người giúp đỡ khi bị lạc.	- Gọi người giúp đỡ khi bị lạc.	- Trò chuyện với trẻ về cách phòng tránh khi bị lạc và cách gọi người giúp đỡ khi bị lạc.
MT48*: Làm thử nghiệm và sử dụng được công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	- Làm thí nghiệm đơn giản và sử dụng dụng cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	- Chơi ngoài trời + Chơi với nước các trò chơi thử nghiệm với nước để khám phá đặc điểm tính chất của nước sự bay hơi, hòa tan + Khám phá nguyên liệu hút nước, cách pha màu nước.
MT73: Sử dụng được các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	
MT74*: Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái)	- Hoạt động chơi + Xác định vị trí của đồ vật trong không gian so với bản thân trẻ.
MT75*: Mô tả được các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	- Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối	
MT84: Kể tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội.	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước (Tết Nguyên đán)	- Hoạt động học: - Tìm hiểu về thủ đô Hà Nội, một số lễ hội, đặc trưng văn hoá của quê hương đất nước, nghề truyền thống, đặc sản nổi tiếng, các dân tộc - Bé với lễ hội chùa keo - Trò chuyện, khám phá về Bác Hồ, về đất nước Việt
MT85: Kể tên và nêu được một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước. (Ngày giỗ Thành Hoàng ...)	

		Nam... - Trò chuyện, một số đặc điểm nổi bật của quê hương quê hương Trà Lũ của em - Bé biết gì về biển đảo quê hương
MT88*: Lắng nghe và trao đổi được với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	- Hoạt động góc;Đón trả trẻ + Trò chuyện, thảo luận với trẻ để trẻ nghe hiểu nội dung và có thể trao đổi với cô những câu đơn, câu mở rộng, câu phức.
MT96*: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: + Thơ: Làng em buổi sáng; Chú bộ đội Hải Quân
MT97: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe.	- Hoạt động học: + Truyện: Con rồng cháu tiên; Aingoan sẽ được thưởng.
MT103*: Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	- Làm quen với cách đọc tiếng việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới; đọc ngắt nghỉ sau các dấu câu. + Hướng viết của các nét chữ: đọc ngắt nghỉ sau các dấu - Phân biệt được phần mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn, bảo vệ sách.	- Sử dụng kí hiệu để viết tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng. -Cầm sách đúng chiều xem truyện: Ai ngoan sẽ được thưởng., Thánh gióng -Thơ: Bé với lễ hội chùa keo;Đất trời sáng lắm hôm nay
MT116*: Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lắng Bác Hồ.	- Nhận biết được một số hình ảnh Bác Hồ, lắng Bác Hồ.	- Hoạt động học: + Bác Hồ trong tim em + Xem tranh ảnh, băng hình về Bác Hồ, về các danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử. +Tham gia một số di tích lịch sử, làng nghề, một số lễ hội truyền thống của địa phương.
MT117*: Thể hiện được tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.	- Kính yêu Bác Hồ	
MT118*: Nhận biết được một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	

		+ Chúng cháu đón mừng sinh nhật Bác Hồ. + Biểu diễn thời trang.
MT140*: Vẽ phối hợp được các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động học: + Tô màu tranh làng xóm quê em + Tô màu tranh biển đảo quê hương; Vẽ ngọn núi; Nặn lọ hoa - Cắt dán lá cờ.
MT152: Đặt được tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Hoạt động học: + Vẽ cảnh biển quê em

Phụ lục 2
Dự kiến các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn

TT	Nội dung	Hình thức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Điều chỉnh	Kết quả
1	Thực hành thiết kế học liệu số với công cụ AI: thiết kế video hoạt hình; thiết kế sách lật (Flipbook)	Tập trung	06/9/2025	đ/c Thủy		
2	Quy trình triển khai một dự án STEAM. Thiết kế dự án STEAM gắn với CTGDMN và thực tiễn của địa phương	Tập trung	06/10/2025	đ/c Thủy		
3	Xây dựng kế hoạch tích hợp chăm sóc toàn diện trẻ 4 tuổi theo hướng kết hợp dinh dưỡng, thực hành các thói quen vệ sinh với tăng cường vận động	Tập trung	03/11/2025	đ/c Vân		
4	Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động CSNDGD trẻ	Tập trung	01/12/2025	đ/c Dương		
5	Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số xây dựng môi trường	Tập trung	05/1/2026	đ/c Dương		
6	Tổ chức hoạt động giáo dục nghệ thuật tạo hình/thị giác cho trẻ theo hình thức trải nghiệm	Tập trung	02/2/2026	đ/c Thủy		
7	Phương pháp giáo dục nghệ thuật sáng tạo cho trẻ mầm non	Tập trung	03/3/2026	đ/c Thủy		
8	Ứng dụng CNTT để theo dõi và đánh giá sự phát triển của trẻ	Tập trung	06/4/2026	đ/c Thủy		
9	phương pháp tổ chức một số hoạt động âm nhạc (Vận động theo phách, theo nhịp, theo tiết tấu và vận động minh họa, tập hát 1 số bài hát khó)	Tập trung	04/5/2026	đ/c Thủy		

Phụ lục 3
Nội dung sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Tháng	Người dạy	Hoạt động	Địa điểm	Người chủ trì	Điều chỉnh bổ sung
9	Trần Thị Thuỷ	KNXH Tập đánh răng	Lớp B1	đ/c Thuỷ	
10	Đinh Thị Thu Hiền	LQ TOÁN Hoạt động: Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân	Lớp B2	đ/c Thuỷ	
11	Nguyễn Thị Cẩm Dương	PHXH Khám phá nghề nông	Lớp B3	đ/c Thuỷ	
12	Phan Thị Vân	ÂM NHẠC Biểu diễn văn nghệ: Chủ đề ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam	Lớp B4	đ/c Thuỷ	
1	Khổng Thị Chiên	HDNT Vẽ con vật bé thích bằng phấn trên sân trường	Lớp B2	đ/c Thuỷ	
2	Phạm Thị Đào	LQVH Truyện: Nàng tiên mùa xuân		đ/c Thuỷ	
3	Trần Thị Thuỷ	TẠO HÌNH Thiết kế thuyền buồm (EDP)	Lớp B3	đ/c Thuỷ	
4	Nguyễn Thị Cẩm Dương	KPKH Khám phá gió (5E)	Lớp B1	đ/c Thuỷ	
5	Phan Thị Vân	Hoạt động Góc	Lớp B2	đ/c Thuỷ	